

Đ

VV

9727

ÔNG LÂM - MẶC CHÂU

HÀO KHÍ ĐÔNG NAI



THANH NIÊN

PHƯƠNG LÂM – MẶC CHÂU

**HÀO KHÍ
ĐỒNG NAI**

(NHỮNG DANH NHÂN CHỐNG PHÁP)

TẬP 1

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nhà xuất bản Thanh Niên đã cho xuất bản 5 tập **những vì sao đất nước** để giới thiệu với bạn đọc trẻ, những danh nhân thuộc thời kỳ lịch sử từ 1858 về trước.

Từ 1858 về sau, thực dân Pháp sang xâm lược nước ta lần thứ nhất và vấp phải sức chống trả hết sức quyết liệt của nhân dân ta, nhất là nhân dân miền Nam, tiêu biểu là những nghĩa dân, nghĩa sĩ đất Lục tỉnh, mảnh đất thân yêu của tổ quốc ta mà giặc Pháp đã đặt bàn chân xâm lược đầu tiên lên đấy rồi lần dần ra miền Bắc và miền Trung đất nước.

Để giới thiệu với bạn đọc trẻ những danh nhân đã đứng cảm đứng lên chống xâm lược Pháp thuộc thời kỳ lịch sử này, chúng tôi sẽ lần lượt cho xuất bản một số tập **Những danh nhân chống Pháp** viết dưới dạng truyện ký

Tập 1: **Những danh nhân chống Pháp** gồm nhiều nhân vật chủ yếu sinh ra, lớn lên và chiến đấu giữ nước tại Đồng Nai, nếu ở nơi khác đến thì cũng đã gắn bó sự nghiệp chống giặc của mình một cách máu thịt với vùng đất này, một vùng đất tiêu biểu cho khí phách chống giặc cứu nước của nhân dân Lục tỉnh.

Được hun đúc và nuôi dưỡng bằng một hào khí chống giặc vô cùng mạnh mẽ, **Hào khí Đồng Nai**, nhiều nhân vật như: Trương Định, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Hữu Huân, ... đã để lại cho thế hệ ngày nay những bài học yêu nước rất quý giá.

Bởi thế, chúng tôi lấy **Hào khí Đồng Nai** làm tên đặt cho tập 1, mở đầu bộ sách **Những danh nhân chống Pháp** sẽ được tiếp tục xuất bản sau này.

Rất mong bạn đọc góp cho nhiều ý kiến xây dựng bổ ích, giúp chúng tôi làm tốt hơn loại sách này. Xin gửi các bạn lời chân thành cảm ơn trước.

Hà Nội, tháng 9-1977

Nhà xuất bản Thanh Niên

TRƯƠNG ĐỊNH

Kính thưa Ngài,

Đúng như cái tin đau đớn con đã báo với Ngài cách đây ba hôm, ngày 5 tháng 6 vừa rồi, Phan Thanh Giản và Lâm Duy Hiệp, đại diện toàn quyền của Triều đình đã ký với bọn Tây Dương một thoả ước cắt nhường ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ cho chúng. Kèm theo đó còn có nhiều điều khoản nặng nề, nhục nhã khác. Đặc biệt, bọn Tây Dương đã buộc Phan Thanh Giản và Lâm Duy Hiệp phải đồng ý triệt thoái toàn bộ những quân đội của Triều đình cũng như của nghĩa dân khắp nơi trong ba tỉnh và đình chỉ ngay lập tức những hoạt động quân sự chống lại chúng... Hiện nay, không biết do đâu, dân chúng đã biết cả và mọi người đều sôi sục căm giận. Ở làng Bình Dương, hôm qua có một ông đồ đã tự sát. Bọn người Việt phản hội thì dương dương tự đắc nhưng đã có một vài tên bị dân chúng giết chết. Tất cả tình hình là như vậy, kính báo để ngài hay.

Kính báo

H.

Không hoàn toàn đột ngột nhưng khi đọc xong bức thư của một người lính do thám ở Gia Định gửi tới. Trương Định vẫn thấy mình như bị quáng mắt. Dưới ánh lửa khét lẹt của cây đèn đốt bằng mỡ, Trương Định bàng hoàng nhận ra tất cả sự thực đau đớn của một tan vỡ không ngờ...

Thật là trở trêu cho ông, chính lúc này, tin ấy lại đến với ông! Đã hơn một tháng nay, ông đương dốc hết tâm cơ cho việc vạch một kế hoạch tấn công vào những vị trí trọng yếu nhất của bọn bạch quỷ suốt trên một vùng rộng lớn của cả hai tỉnh Gia Định và Mỹ Tho này, nơi lực lượng của ông với khoảng hơn bốn vạn người đã trùm lên tất cả. Từ tháng ba năm nay, sau việc bức địch rút ở một loạt đồn trại ở Gò Công, Chợ Gạo, Cái Bè, Phước Lộc, mới đây ông đã cho tấn công ngay cả Chợ Lớn với ý định thăm dò phản ứng của địch. Điều không ngờ nhưng đáng vui vì trong cuộc tấn công đó quân ta đã giết được rất nhiều địch, có cả một tên đại úy người Tây. Phóng hỏa đốt cháy hầu hết các kho tàng và đồn trại của địch ở đây rồi rút lui an toàn mà quân địch không có một phản ứng gì đáng kể. Thậm chí chúng cũng không dám tổ chức truy kích như trước. Chính điều đó giúp ông xác nhận những tin tức của những người lính do thám cho hay rằng, hiện bọn lính Pháp đương gặp rất nhiều khó khăn, lúng túng đến mức chúng phải gia thêm thời gian bọn lính đã hết hạn quân dịch mà không cho chúng hồi hương đúng như đã quy định. Và một tâm lý sợ hãi, chán nản đương bao trùm lên toàn bộ đám lính ấy... Đó là tất cả nhưng cơ sở cho ông, thúc đẩy ông vạch kế hoạch tiến công tích cực hơn cho nghĩa quân của ông trong thời gian tới. Lòng ông đương hồi hộp, phấp phỏng nhưng hy vọng ở một chung cục tốt đẹp không xa. Thế mà bây giờ, thoả ước này lại được ký kết. Đó không phải là thật thoả ước! Không, đó là một hàng ước nhục nhã! Một con người như

Phan Thanh Giản mà cam tâm làm một điều hèn hạ đến như vậy ư ?

Lá thư trên tay Trương Định rung lên rồi tuột khỏi tay ông vì một cơn gió đột ngột lùa vào. Đèn tắt phụt, trong nhà tối như một cái hầm, nhưng Trương Định vẫn ngồi im. Bóng tối lúc này có cái gì dịu dàng và hòa hợp với một tâm trạng u uất, buồn bã của ông. Nhưng lúc này, ông muốn được ở riêng một mình, không muốn nhìn thấy ai cũng như không muốn ai nhìn thấy mình... Hi vọng ở một chiến thắng sẽ đến, bao nhiêu năm qua, lòng tự nhủ lòng, ông đã vượt qua biết bao nhiêu cam bẫy nguy hiểm và độc ác của quân thù, của những kẻ phản bội hèn hạ dăng ra dày đặc trên suốt con đường mà chúng truy đuổi ông. Hận thay, chính lúc sau bao nhiêu cố gắng đã thất bại, lòng ông đương tràn ngập những hi vọng mới thì cái hàng ước khôn nạn này phá sập hết...

Có tiếng chân người và ánh lửa bùng lên. Trương Định ngẩng lên và nhìn thấy Ba So, một thủ túc thân tín của ông bước vào. Chắc là anh ta thắp trong nhà tối nên vào thấp đèn. Ông xoa tay và bảo Ba So:

- Thôi, không phải thấp đèn!

Nhìn mặt Trương Định hiện ra mờ tỏ qua ánh lửa và đang ngồi trầm mặc, cái khoát tay chán nản và cái kính của ông, Ba So không khỏi phàn nàn. Anh lui ra nhưng rồi lại quay vào, ngập ngừng:

- Dạ thưa... có người muốn tìm bác.

- Ai ? Họ muốn hỏi việc gì ?

- Dạ, các ông quân cơ, suất đội ở các nơi về đây ạ.

À, ra thế. Trương Định tự nghĩ. Chắc là họ đã biết tin về hàng ước này nên tìm về đây hỏi ý kiến của ông. Nhưng còn có ý kiến gì bây giờ nữa?... Trương Định lưỡng lự rồi bảo với Ba So:

- Thế anh Ba thấp đèn lên và bảo với anh em vào đây hộ tôi.

Rồi Trương Định đứng dậy bước ra ngoài. Ông muốn rửa mặt chút cho mát mẻ và tỉnh táo. Ấu cũng là một cái hay nếu bây giờ được gặp họ, những con người quả cảm và cần mẫn ấy ? Hầu hết họ là những người dân lưu tán khắp nơi đã về tụ tập với ông từ khi ông bỏ tiền của khẩn hoang, lập đồn điền ở Gia Thuận. Họ đã theo ông, sống chết trong suốt mấy năm qua và giờ đây, họ đã trở nên dày dạn từng trải. Họ có thể giúp ông trong những lúc này chăng?

Trương Định ra con kênh sau nhà. Gió thổi lồng lộng, mát rượi. Ông ngẩng lên nhìn bầu trời dát đầy sao. Xung quanh ông, xao động tiếng thổi dạt dào của gió, tiếng nước vỗ bờ và tiếng những đàn cá ăn đêm lóc bốc... Quê hương thân yêu đẹp đẽ, trù phú và lộng lẫy dường này mà nó bỏ đi sao đành? Đâu có được! Tuy không phải là nơi sinh trưởng nhưng gần hai mươi năm nay từ khi theo cha vào đây, mảnh đất này đã nuôi ông và gắn bó với ông bằng muôn vàn kỷ niệm thân yêu, máu thịt. Nhất là ba năm nay, đi ngang dọc khắp nơi, ông càng thấy thêm bao nhiêu điều thiết tha, lòng ông lưu giữ thêm biết bao

nhiều hình ảnh không thể phai mờ của tình người, nghĩa đất. Nó đã dạy ông rằng lòng yêu nước, yêu quê hương chính là phải đem cả máu xương mình ra mà giữ gìn lấy từng tấc đất, ngọn rau... Nếu như mảnh đất Quảng Ngãi chôn rau cất rốn, lưu luyện ông bằng những kỷ niệm trong sáng vô tư của tuổi thiếu thời thì, ở đây nó gắn bó với ông bằng tất cả, từ những vui buồn nhỏ nhò đến cả những gì thiêng liêng nhất, to lớn nhất của cả một đời người. Ông cúi xuống vực nước, vỗ lên đầu, lên mặt, lên cổ và cảm thấy bình tĩnh trở lại. Đúng, có thể họ đã ký một hàng ước nhục nhã nhưng có lẽ nào mọi việc đã kết thúc? Không, những người bạn đồng ngũ đến tìm ông và đương chờ ông trong kia, chắc không chịu kết thúc ngay mọi việc một cách dễ dàng nhục nhã đến thế. Và ông, ông cũng không thể chịu buông xuôi một cách dễ dàng như vậy. Trước hết, ông không thể để cho những người đương chờ đợi ông và mong ở ông một lời khuyên đúng đắn phải thất vọng!... Ông thấy yên tâm hơn và quay về.

Trong nhà, đèn đã sáng, nhưng khác với mọi khi trong những cuộc họp do ông triệu tập, hôm nay, không có tiếng cười nói hào hứng, vui vẻ. Và khi ông bước vào, Trương Định thấy ngay vẻ u uất, căm phẫn lộ trên từng khuôn mặt. Họ hướng cả vào ông, chờ đợi, phân vân và có lẽ, - Trương Định tự nghĩ có cả sự thử thách lẫn niềm hy vọng. Ông gật đầu chào mọi người và ngồi xuống chỗ ông vẫn thường ngồi. Sau một phút im lặng, ông đằng hắng rồi nói:

- Thừa tất cả anh em, tôi không hiểu tại sao không có lệnh tôi, anh em lại kéo nhau cả về đây thế này?

- Câu hỏi nghiêm nghị của Trương Định đột ngột vang lên trong gian phòng làm mọi người sững sốt. Họ đưa mắt nhìn nhau, lúng túng thực sự. Tiếng Trương Định lại vang lên, nghiêm khắc hơn.

- Tại sao các anh lại im lặng? - và ông chỉ một người cao lớn ngồi tận phía ngoài - Bác Hai Đình, bác thử trả lời tôi: tại sao bác về đây trong lúc này?

Hai Bình lung túng đứng dậy, ấp úng:

- Dạ..., dạ, thưa anh Hai, thế anh chưa nghe tin gì à?

Giọng Trương Định gắt lên:

- Tin gì?

- Dạ, tin về việc ký thỏa ước giữa triều đình và bọn Tây Dương? Và anh em chúng tôi tưởng là anh Hai đã biết tin đó cho nên kéo về đây để hỏi ý kiến của anh.

Trương định đứng dậy, giọng ông càng vang to, giận dữ hơn:

- À! ra thế... Tôi cũng có nghe tin đó. Không những nghe mà tôi còn biết chính xác nữa kia. Thế nhưng nó có liên quan gì đến việc các anh về đây? Giá như lúc này, khi các anh kéo về đây cả, bọn Tây Dương nó tấn công ở nhà thì binh sĩ các anh sẽ thế nào? Ai sẽ chỉ huy họ? Và tình thế rút cục sẽ ra sao? - Trương Định im lặng nhìn lướt qua khắp lượt. Trên khuôn mặt mọi người, vẻ u uất, căm phẫn đã biến mất. Chỉ còn lại sự lúng túng... ông nói tiếp, giọng càng

cổ làm ra vẻ nghiêm khắc hơn - Và nếu tất cả những sĩ tốt dưới quyền các anh, khi nghe tin đó cũng rời bỏ vị trí như các anh thì, thử hình dung xem, sự thế sẽ đến mức nào. Quả thật tôi thất vọng thấy các anh non yếu đến như vậy!

Trương Định lắc đầu ngòai xuống. Có tiếng xì xào và tiếng ho khe khẽ. Một chốc sau, Trương Định nói tiếp giọng mỉa mai:

- Đúng ngày mồng 5 tháng 6 vừa rồi, nghĩa là cách đây bốn ngày, quan Đại học sĩ Phan Thanh Giản, đại diện cho Triều đình và nghĩa dân nghĩa sĩ chúng ta, đã ký với bọn Tây Dương một thỏa ước như bác Hai Đình đã nói, đồng ý cắt nhường ba tỉnh chúng ta cho bọn bạch quý, và buộc chúng ta phải triệt thoái ngay binh lính, thủ tiêu mọi hoạt động quân sự chống lại bọn chúng. Đây, đó là tin tức mà tôi biết được. Còn các anh, chắc các anh cũng biết được điều đó và các anh chấp nhận chứ gì? Nếu vậy thì các anh cứ tự động giải tán đi, việc gì phải về đây hỏi ý kiến của tôi?

Trương Định vừa dứt lời tất cả phòng xông xao hấn lên. Một chốc sau, Hai Đình lại đứng dậy. Tiếng bác sôi sục, nông nầy:

- Thưa anh Hai, dân chúng và nghĩa binh chúng tôi nghe tin đó đều rất xông xao, căm phẫn. Đúng là việc chúng tôi tự động bỏ về đây là sai nhưng không phải ý chúng tôi là chấp nhận thỏa ước đó. Chúng tôi chỉ muốn biết chủ kiến của anh Hai thế nào thôi?

- Chủ kiến của tôi ư? Chủ kiến của tôi là cho dù đã có thông báo chính thức của Triều đình đi nữa, chúng ta cũng không thể buông xuôi một cách dễ dàng như vậy được. Chính ngay bác Hai Đình cũng đã nói là dân chúng và nghĩa binh rất bất bình kia mà? Và chắc là không phải chỉ có dân chúng. Bà con cô bác ở chỗ anh Hai Đình cũng phẫn như vậy! Vậy thì chúng ta chưa thể buông xuôi được. Ý dân là ý trời. Nói để anh em biết, ngay trong thành Gia định, mấy hôm nay có những thằng chó săn người Việt tỏ ra hí hửng đã bị giết chết. Đây, cách trả lời của dân chúng là như vậy đấy! Còn chúng ta thì sao?

Trương Định lại im lặng nhìn khắp mọi người. Giờ đây, trên những khuôn mặt thân quen ấy, ông lại nhìn thấy vẻ tự tin, gan góc, từng trải vốn có của họ. Ông hoàn toàn có thể yên tâm. Giọng ông lắng xuống, vẻ tâm sự.

- Quả thật tôi rất không bằng lòng sự nôn nóng của các anh em. Nhưng tôi cũng thông cảm bởi lẽ chính tôi, khi nghe những điều đó cũng lặng đi bàng hoàng cả người, và có ai trong chúng ta, khi nghe những điều đó không thấy đau xót, tủi cực? Có ai ngờ được rằng, một người như Phan Thanh Giản lại có thể cầm bút ký vào một hàng ước nhục nhã như vậy? Ở địa vị tôi, chẳng thà đi tìm một cái chết, chứ ký thì tôi quyết không! Bao nhiêu máu xương đã đổ xuống ở đây, và thực ra, tình thế đã có gì bi đát đến mức ấy? Thế mà họ đã làm điều đó vì hèn nhát, vì tham sinh úy tử...; Nhưng còn chúng ta thì sao? Chả nhẽ chúng ta cũng có thể làm điều đó hay sao? Tôi chưa dám đoán chắc ngay cho bản thân mình nhưng tôi nghĩ khó mà chấp nhận một hàng ước để nhục như vậy. Tôi đề nghị anh em hãy trở về những nơi mà mọi người vẫn chiếm cứ, tiếp tục chọn giữ những nơi hiểm yếu và sẵn sàng ứng chiến nếu bọn Tây Dương động binh.

Nhất là lúc này, khi tin tức còn lăm nổi phân vân, lòng người chưa yên thì chúng ta càng phải cẩn trọng. Nếu anh em còn tin tôi thì đó là lời khuyên của tôi và cũng là mệnh lệnh của tôi!

Ông đứng dậy và mọi người cũng lục đục đứng dậy. Những vướng mắc hoang mang trong lòng mọi người được giải quyết nên người nào cũng thấy nhẹ nhõm. Bản thân Trương Định cũng vậy. Thật ra, cho tới khi bước vào nhà, ông mới tìm thấy cho mình cách giải quyết nỗi lo lắng, bực bội cho mọi người và cả cho ông. Giờ đây, khi biết mọi người đều đã hoàn toàn yên tâm, ông mới nói thêm.

- Anh em nên về ngay, càng nhanh càng tốt. Rồi đây tình thế có thể còn khó khăn hơn. Nhưng chúng ta phải dựa vào dân, tựa vào nhau cùng bàn bạc và quyết định. Cho đến lúc nào có lệnh mới thì thôi, còn từ nay, những kế sách đã được bàn soạn, vẫn cứ thế mà làm.

Vừa lúc đó, Ba So bê một nồi cháo cá to tướng, bốc hơi thơm phức, lặc lè đi vào để giữa nhà. Mọi người hoan hỉ vừa ăn vừa nói chuyện. Câu chuyện vẫn xoay quanh điều nghiêm trọng đã từng làm họ bàng hoàng đau đớn. Nhưng giờ đây, nó được nói tới với một thái độ bình tĩnh, pha chút hài hước mỉa mai của những người đã định được hướng đi cho mình trong một biến cố đầy đau thương, rối rắm. Và dĩ nhiên, người được nhắc tới nhiều nhất là Phan Thanh Giản một người mà trước đây, họ đã có lúc yêu mến và kính trọng. Còn Trương Định, ông không góp chuyện với anh em, ông đi ra một lát rồi trở vào, gọi riêng mấy người ra dặn dò điều gì đó. Mọi người tản mát ra về dần nhưng mãi cho tới khuya, khi những người lính gác với một ngọn giáo và một chiếc mõ trên tay đi qua ngôi nhà của Trương Định. Họ vẫn thấy ông ngồi bên cạnh ngọn đèn, bàn bạc rì rầm với hai ba người còn lưu lại.

Cho đến bây giờ, Trương Định mới hiểu rằng quả thật sự đời không một chút đơn giản. Cứ như một tàu trò cô ý, nó luôn luôn bày ra những bất trắc để rồi cười vào mũi người ra chính lúc người đó tưởng đã hiểu ra tất cả, tưởng đã có thể yên tâm về những dự tính của mình. Nó phá bỏ rất nhanh, hết sức tàn nhẫn những dự định tốt đẹp nhất, được sắp xếp khéo léo nhất... Chỉ đến lúc đó, người ta mới đau đớn nhận ra cái lầm lẫn tai hại của mình

Cách đây mười hôm, chính khi lòng ông cũng đương bàng hoàng trước những tin tức về thỏa ước vừa mới ký kết giữa triều đình và bọn Tây Dương thì những người thủ túc khắp nơi của ông kéo về. Cũng như ông, họ đau đớn bàng hoàng và kéo nhau về để hỏi ông phương kế hành động. Và chính ông cũng không ngờ khi đứng trước họ, ông đã rất nhanh chóng chuyển từ một tâm trạng chán nản, đau đớn, sang sự tự tin và ông đã tuyên bố không thể chấp nhận cái hàng ước nhục nhã ấy. Không những thế, ông còn bàn bạc, định ra một kế sách hành động cho đội quân của ông trong những ngày sau đó. Quân ông đã biểu lộ thái độ của ông đối với hàng ước đó - và cũng là thái độ của họ bằng cách bắn vào tất cả những tên lính Tây Dương đương hoan hỉ đi báo tin hòa ước đã được ký kết và theo lời chúng, một thời kỳ hòa hảo thân thiện giữa chúng với người

Việt bắt đầu ! Ông vui mừng sung sướng khi nghe tin đó thì ùng một cái, ông nhận được lệnh chỉ nhà vua phải triệt thoái ngay quân đội và bản thân ông phải đi nhận chức Lãnh Binh ở An Giang.

Không phải chức tước quấy phiền ông. Bởi vì trong những năm qua, cuộc sống đã dạy ông thế nào là giá trị của một con người ! Ông đã chẳng từng tỏ ra hết sức khinh bỉ một Thống Tướng quân vụ Đại thần như Tôn Thất Cáp vì sự hèn nhát của ông ta; mặc dù lúc đó ông chỉ là một quản cơ đó sao? Không, Trương Định tự xét lại mình và yên tâm vì điều đó. Nhưng điều ông lo nghĩ nhiều nhất chính là hành động ra sao trong lúc này để có lợi nhiều nhất cho những hoạt động tới.

Không thể nào bỏ mảnh đất này được cho giặc, đó là điều ông đã có quyết tâm. Nhưng nếu đi An Giang và nhận chức Lãnh Binh thì có phương hại gì cho việc thực hiện quyết tâm của ông sau này ? Hơn nữa, nghĩa vua tôi là trọng, đâu có phải một chốc mà bỏ đi được. Có một Phan Thanh Giản, một Lâm Duy Hiệp, một Tôn Thất Cáp... nhưng cũng có những Nguyễn Tri Phương, Đỗ Cơ Quang, những Phạm Văn Nhị... Nếu giờ đây không tính đến lệnh chỉ của vua, nông nổi gạt nó ra một bên thì sau này, khi nhà vua đã có phương lược kiên quyết và công việc đánh giặc có hưng khởi, ông sẽ biết ăn nói ra sao đây ? Ít ra đó cũng là biểu hiện của một sự nông nổi, non yếu ! Và chẳng, có thể kéo cả nghĩa binh của ông sang An Giang để rồi sau này kéo trở về thì sao ? Những lời di huấn long trọng của bố ông trước lúc mất về sự trung hiếu, nghĩa vua tôi còn văng vẳng đâu đây. Hơn nữa, thực ra không phải trong những ngày qua, không có lúc ông buông xuôi, chán nản. Những kẻ mũ cao áo dài hưởng ơn vua lộc nước nhiều biết bao còn chấp nhận, hưởng chi ông, một người cho đến bây giờ chỉ toàn chịu đựng những khó khăn, chết hụt không biết bao nhiêu lần. Đất là đất chung chứ phải gì của riêng ông. Còn cái ấn Lãnh Binh ư ? Công sức bao năm qua cho phép ông được quyền nhận cái ấn Lãnh Binh lắm chứ !

Thế rồi, trong cái tối và cái sáng ấy của lòng mình, Trương Định đã cho đưa vợ con ông đi An Giang trước vào sáng nay, nghĩ rằng thế là việc đã được quyết định, ông sẽ yên tâm thư thái hơn. Ai ngờ từ khi vợ con ra đi, ông lại rơi vào một tâm trạng buồn bã hơn, dằn vặt hơn. Nó có một cái gì không phải trong quyết định đó. Nhìn theo chiếc ghe nhòa dần trong sông nước của một ngày mới rạng, tự dung lòng Trương Định như có một cái gì đổ vỡ, chuội hẵn đi, mệt mỏi rã rời. Bỗng ông ngạc nhiên đứng dậy, ông trông thấy Hai Quyền đương từ ngoài cổng đi vào. Lạ thật, nó đi theo mẹ và các em nó mà sao lại trở về, hay là có tin dữ ? Ông bước ra chặn hỏi:

- Sao mày lại về đây ?
- Dạ. Trương Quyền áp úng, mặt đỏ lên. Dạ con không thể đi được ạ.
- Tại sao, thế má và các em mày đâu ?
- Dạ, má và các em đi rồi ạ.
- Thế sao mày lại còn ở đây ?

Trương Định dậm chân bực bội thực sự. Nổi bực tức bị dồn nén bây giờ được dịp bật ra. Mặt ông tái lại và tiếng nói của ông tự dưng nhỏ xuống, sin sít:

- Anh nói đi, lại sao anh trở về ?

- Dạ, con không thể đi được ạ !

- Nhưng tại sao chứ ? Và Trương Định bước lên một bước, Hai Quyền vẫn đứng im và chốc sau cũng cao giọng lên:

- Tía ạ, nếu tía nghe bà con cô bác nói thế nào về việc tía đi An Giang thì tía sẽ hiểu con. Con không thể đi được !... Sự thể không biết sẽ ra sao nếu lúc ấy ông chủ nhà không chen vào giữa hai bố con. Ông ta đẩy Trương Quyền ra rồi quay lại nói với Trương Định.

- Thôi, ông nên nghĩ lại đi. Hai Quyền nó hỏi đúng đấy !

Rồi ông im lặng lui ra để lại cho Trương Định đứng một mình với những lo lắng, suy tư riêng trong lòng. Hai Quyền cũng đã lủi lủi đi ra cổng...

Thật không thể nào chịu đựng được khi chính đứa con ông bấy lâu ngoan ngoãn là thế tự dưng hôm nay lại trở chứng. Trương Định tự nghĩ rồi ông quay vào nhà. Ở trong nhà, trên chiếc phản ông vẫn thường ngồi, đã có một ấm trà và mấy chiếc chén sạch sẽ. Ông chủ nhà, thân mật nhưng nghiêm trang kéo ông ngồi xuống.

- Đây ông ngồi xuống uống nước đã. Nóng giận giết khôn ngoan !... Ông uống đi, ta nói chuyện. Im lặng một chốc, ông nói tiếp:

- Ông Định ạ, bây giờ tôi mới hiểu ông. Tôi chắc rằng ngoài nghĩa vua tôi; ông còn nghĩ rằng kéo quân đi An Giang để sau này khi có điều kiện thì lại kéo quân về chứ gì ? Nhưng ông làm ! Nếu bây giờ mà ông kéo kết quân lính sang An Giang thì cho dù người ta có theo ông đi nữa, ngày trở về cũng sẽ khó khăn hơn. Và chẳng lòng người lúc này còn được kích thích vì chí bất bình, ông bỏ đi là bỏ lỡ một dịp thuận lợi. Còn nghĩa vua tôi, tôi biết là đáng trọng lắm. Nhưng nghĩa vua tôi đâu có phải như ông nghĩ ! Dân chúng ca thán, đau thương thế này mà triều đình nỡ bỏ dân. Bấy lâu nay, ông sống với dân đã nhiều, chả nhẽ ông không hiểu ? Quan thì rồi lại làm quan, lại có bổng lộc. Còn dân thì để cho giặc giết, giặc bắt làm tó tở à ? Chả nhẽ ông bỏ đi lúc này ?

Trên khuôn mặt gân guốc, rúm nắng và khắc khổ của Bác Tư, mọi đường nét rồi sầm lại, buồn bã. Bác im lặng một chốc rồi nói tiếp:

- Ông nghĩ mà xem, nếu bây giờ mà ông không chịu ở lại, khởi binh ngay thì liệu rồi đây khi gốc chúng đã sâu, rễ chúng đã bền ông liệu còn làm gì được nữa ? Hai Quyền nó nói đúng là vậy. Đến như nó, nó cũng không thể đi kia mà ?...

Trương Định im lặng ngồi nghe. Quả thật ông chưa hiểu được nỗi đau xót ghê gớm mà những người dân hiện đang phải chịu đựng sau việc ký hàng ước vừa rồi. Hy vọng được sống trong một đất nước thanh bình, độc lập, không bị đè đầu cưỡi cổ bởi một bọn xâm lược, đã trở nên xa xôi. Không đúng, nếu ông cứ đi.

Nhưng nếu thế thì phải chống lại mệnh vua, liệu rằng hành động ấy sẽ dẫn đến những hậu quả gì ? Trước đây, ông còn có một chỗ bầu vai là sẽ có ngày trở lại nhưng đúng như Bác Tư nói, đi thì khó trở lại...

Bỗng bác và ông đều đứng cả dậy, từ ngoài công, hàng chục bó đuốc tiến vào. Và Ba So hót hải chạy vào:

- Dạ thưa anh Hai, rất nhiều bô lão và cô bác ở Quy Sơn này đến xin gặp anh ạ.

Trương Định hoang mang chẳng hiểu ra sao cả cho nên ông cũng chưa biết nói ra sao thì đám người ồn ào đã vào tới sân. Trong một tình thế hoàn toàn bất ngờ như vậy, Trương Định buộc phải bước ra đón. Ông chào mọi người rồi mời các cụ vào nhà. Có đến hàng mấy chục người, phần lớn là bô lão. Khi mọi người đã ngồi xuống đầu đầy, Trương Định mới đứng dậy:

- Thưa các cụ, có việc gì mà các cụ tới thăm tôi vào lúc khuya khoắt thế này.

Một cụ đứng lên. Hình như họ đã bàn bạc từ trước hay sao đó, ông cụ quay về phía Trương Định lạy ba lạy rồi nói:

- Chúng tôi sợ chờ đến mai thì Ngài đi mất nên phải đến từ bây giờ. Chúng tôi mong Ngài nên xem lại. Tại sao Ngài lại có thể bỏ chúng tôi... ?

Trương Định hoảng sợ khi thấy ông cụ lạy mình. Ông đáp ứng:

- Không, nếu đi, tôi cũng chưa đi ngay được !

- Nhưng tại sao Ngài lại đi ? Ngài không thấy bà con mến trọng Ngài ư ? Cả Ngài mà cũng bỏ mặt dân chúng với bọn Tây Dương thì còn ai để trông mong.

- Nói đến đây ông cụ khóc òa lên. Và rồi mọi người đều đứng dậy, mỗi người một tiếng, huyên náo cả lên, nhưng đều nhất quyết đòi Trương Định phải ở lại. Trong lúc không biết trả lời ra sao thì lại thấy có một người chen vào. Nhìn kỹ thì ra Trương Tấn Phát. Tại sao ông ta lại ở đây ? Trương Định vừa kịp nghĩ như vậy thì ông ta đã nói to, át cả giọng mọi người:

- Xin các cụ im lặng. Tôi từ bên Định Tường sang đây mang thư của các nghĩa hào và dân chúng bên ấy gửi cho Lãnh Binh Trương Định. Tôi mạn phép xin được tuyên đọc vì ý của các cụ cũng là ý của chúng tôi.

Mọi người im lặng, trật tự trở lại. Có người mang đèn lại cho Trương Tấn Phát, ông vừa cầm đèn soi bức thư vừa đọc to lên.

Kính gửi Ngài Quản Định.

Chúng tôi là nghĩa hào và con dân đất Định Tường xin bái gửi lên Ngài tờ thư này, mong được ngài đoái tới.

Triều đình đã khinh khi dân chúng đất Đồng Nai, nữ bỏ rơi chúng tôi. Họ lại phong Ngài làm Lãnh Binh và điều đi An Giang là muốn cho Ngài không thể ở lại cùng chúng tôi. Nhưng chúng tôi quyết bất cộng đới thiên với bọn Tây Dương, quyết không chịu để cho triều đình cắt đất này cho giặc Phú. Đất là đất đai của tổ tiên, tiền nhân để lại, ngàn Vâng khôn đổi tại sao lại có thể muốn cắt

cho ai thì cắt. Họ có quyền gì? Chúng tôi nghĩ có dân thì mới có triều đình, có nước mới có vua tôi, đó là cái nghĩa trọng không thể một chốc mà có được.

Bấy lâu nay, chúng tôi đã rất kính trọng Ngài, biết Ngài là người nghĩa khí, thương dân lo nước. Chúng tôi nhất tâm tôn phò Ngài làm Bình Tây Đại nguyên soái để danh chính nghĩa thuận, minh định hiệu lệnh, cố kết lòng người. Nước là nước dân, dân là dân nước, vì nghĩa trọng nghìn non mà mong Ngài gắng bước.

Kính thư

Đọc xong bức thư rồi mà mọi cười vẫn lặng đi, bản thân Trương Định cũng không biết nói gì hơn. Mãi sau, Trương Tấn Phát mới nói:

- Tôi vâng lệnh bà con, cô bác, nghĩa hào, nghĩa sĩ ở bên tôi đưa thư này cho quan Lãnh Binh. Ai ngờ sang đây lại gặp các cụ và cô bác cũng đương tới gặp ngài *Lãnh Binh* để bàn chuyện ở lại. Thế là chí chẳng ta gặp nhau, lòng mong muốn của con dân ba tỉnh đã rõ. Bây giờ chi còn chờ chủ kiến của quan *Lãnh Binh*.

Sự việc diễn ra quá nhanh và quá bất ngờ, Trương Định không kịp suy nghĩ. Ông chỉ thấy lòng mình xúc động vô hạn được sự tin yêu của bà con cô bác, dân chúng. Giờ đây, ông mới thấy suốt mấy ngày qua, ông đã có phần nông nổi, ông đâu ngờ dân chúng, nghĩa sĩ lại tin tưởng, mến yêu ông là thế, thế mà ông đã tỏ ra có lúc không xứng đáng. Hèn chi Hai Quyền có nét mà tui nhục ấy, và không biết, trong những giọt nước mắt của vợ ông sáng nay khi bước lên chiếc thuyền con chòng chành trên bến nước, có giọt nào đã rơi vì tui hổ cho sự cạn nghĩ của ông không? Ông nói gì đây ?

- Thưa các cụ, thưa cô bác ! Thật tôi cũng chẳng biết nói ra sao với các cụ, với cô bác ! Chỉ có điều tôi không nghĩ bà con cô bác lại có lòng tôn trọng tôi đến như vậy ! Thế mà, mấy ngày qua, tôi đã có lúc định đi An Giang... Giờ đây tôi xin nhận ở lại, ơn nghĩa này chỉ có thể được đền đáp bằng việc quyết đấu cho được bọn Tây Dương hoặc là chết. Chỉ mong các cụ, mong cô bác đã vậy thì cùng gắng sức giúp tôi. Tôi tin rằng đại nghĩa sẽ thành.

Tất cả những người có mặt đều hoan hỉ. Vừa lúc ấy một người thanh niên hét lên. Bà con Định Tường cử tôi dâng lá cờ này lên tận tay Ngài.

Lá cờ được mở ra. Trên nền nhiều điều đỏ như pha máu, lấp lánh một dòng Hán tự viết bằng mực nho đen nhánh tím Trương Còng Bình Tây đại nguyên Soái⁽¹⁾. Gần như vùng lúc, tất cả hô vang:

- Bình Tây Đại nguyên soái vạn, vạn tuế.

Trương Định nhìn lên lá cờ, vừa được mở ra, trào nước mắt. Và cho tới lúc này, ông mới nhận ra trời đã sáng. Trong ánh nắng còn yếu ớt và dịu dàng của một buổi bình minh mới, trong gió sớm thổi lồng lộng, ngọn cờ đó được trao cho Trương Định reo vui phần phật, đường bệ vươn lên giữa không trung lộng

¹ Công là từ lót có tính chất suy tôn

lấy. Màu đỏ của lá cờ phản chiếu, nhuộm hồng khuôn mặt Trương Định đương nghiêm trang đứng giữ cho lá cờ vững chãi.

2.

Như vậy, là cho tới hôm nay, Trương Định đã hoàn toàn có thể yên tâm về một phía: phía triều đình và Phan Thanh Giản...

Kể từ sau khi ký hòa ước ngày 5 tháng 6 và chỉ mấy ngày sau, khi nhận lãnh sự tôn phò của dân chúng, trong khí thế căm phẫn sôi sục của nghĩa dân Lục tỉnh. Trương Định, một mặt đã gửi hịch đi khắp nơi, kêu gọi nghĩa dân nổi lên quyết sống mái với giặc, mặt khác ông chỉnh đốn lại bộ tham mưu của mình và bố trí lại binh lực. Từ Gò Công, nơi ông đóng đại bản doanh, mệnh lệnh được phát ra khắp nơi. Đã có thêm đại bác và các thứ súng khác, nhưng nhất là quân số của ông đã tăng vọt lên. Hưởng ứng lời kêu gọi của ông, Thiên Hộ Dương ở Đồng Tháp Mười, Đốc Bình Kiều trên sông Vàm Cỏ, Thủ Khoa Huân ở vùng Mỹ Quý; Tam Bình... đã tích cực hoạt động trở lại và gây cho địch những thất bại ngày một lớn lao, kích động sự tham gia hăng hái của nghĩa dân khắp nơi. Một phong trào kháng chiến chống bọn Tây Dương, sau một cơn bàng hoàng, đã được khơi bùng lên, mạnh mẽ hơn. Chính bọn Pháp đã phải thừa nhận tình hình nguy ngập đến mức đáng báo động. Chúng đã phải phát súng cho cả thường dân Pháp, cho cả thầy thuốc lẫn thương binh...

Nhưng Bô-na là một tên cáo già. Trước tình hình nguy ngập như vậy, hắn đã thúc ép triều đình Huế phải ra lệnh cho ông bãi binh và Phan Thanh Giản, con người đã cam tâm ký hồng ước cắt nhường ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ cho Pháp, lúc này được Tự Đức phái tới trấn nhậm Vĩnh Long, lại tiếp tục công việc nhục nhã của hắn. Đã bốn lần, hắn gửi thư cho Trương Định, khuyên Trương Định nộp khí giới cho Pháp và bãi binh. Nhận được những bức thư đó, ông đã giữ thái độ im lặng. Mãi sau, khi thấy hắn viết Triều đình đã ký hòa ước, ông nên bãi binh đừng trái lệnh vua. Trung hiếu là điều tốt, nhưng không nên thái quá. Thái quá thì bất cập giống như rắn thêm chân thì không còn là rắn nữa...Hiện nay, đại binh của triều đình triệt hồi đã lâu, các quan Chương binh lén lút ở nơi rừng núi đều đã tán giải. Còn một mình ông, đem loạn quân ấy tiến lên đánh thì có chắc thắng được không, lui về giữ có chắc vững được không? Quyết không thể được⁽²⁾ Trương Định mới thấy cần thiết phải trả lời. Ông đã viết một bức thư trong nỗi bi phẫn hùng hực Nhân dân ba tỉnh không muốn đất nước bị chia cắt, nên họ tôn phò tôi cầm đầu. Tôi không thể làm điều khác hơn mà tôi đang làm. Cho nên, chúng tôi sẵn sàng chống cự, ở miền Đông cũng như ở miền Tây. Chúng tôi chống địch, đánh địch và nhất định sẽ thắng địch. Nếu như ông còn tiếp tục nói đến việc phải giữ những điều đã ký với giặc thì chúng tôi sẽ còn chống lại lệnh của ông, của cả triều đình. Chắc chắn là không có đình chiến, không có hòa nghị, kể cả với chính ông, ông đừng lấy thế làm ngạc

² Nguyễn Thông, Kỳ Xuyên Văn Sao (Tác giả lược ý)

nhiên³).

Viết bức thư trên, ông biết đó là sự đoạn tuyệt của ông đối với triều đình Huế, cái triều đình mà những người như Phan Thanh Giản lại được đặc dụng. Trước sự phản ứng của dân chúng là qua kinh nghiệm của mấy năm hiệp lực với họ đánh giặc, ông đã hiểu ngày một sâu sắc hơn sự bạc nhược, rệu rã của triều đình đó. Không phải không còn có người thực tâm yêu nước, có chí khí và đảm lược nhưng họ lại bị bọn hèn nhát, ích kỷ ngăn trở, chèn ép đến không thể nào thi triển được chút gì. Vì thế, đoạn tuyệt nó cũng là điều cần thiết, ít ra để cho không còn ai trong binh sĩ dưới quyền ông còn có ảo tưởng nữa. Và cho đến hôm nay thì cái đó đã trở thành sự thực... Cầm chỉ lệnh của Tự Đức bãi chức công, ông mỉm cười chua xót. Không phải ông thất vọng vì bãi chức. Chính ông, kể từ khi theo lời hiệu triệu của nghĩa dân ở lại chống Pháp đến cùng, ông đã không còn là lãnh binh của triều đình Huế nữa. Nhưng ông chua xót cho những lầm tưởng ngây thơ của mình và vì những lầm tưởng ấy, ông đã chịu biết bao thất bại. Ông lại nhớ đến cha và lời dặn của người lúc lâm chung về đạo trung hiếu của kẻ làm trai. Cay đắng thay cho vong linh của cha đã suốt đời lầm lạc. Nhưng chắc rằng nếu cha còn sống, với bản tính trung thực và lòng nhân nghĩa của mình, hẳn cha cũng sẽ hành động như ông, sẽ đồng ý với ông... Từ nay ông đã có thể hoàn toàn yên tâm về phía ấy, không còn phải vương vất, dằn vặt gì nữa! Ông cảm thờ chỉ lệnh xé toạc, vò nát và vứt đi rồi bước ra ngoài. Trời đương nắng, cái nắng ong ong rất khó chịu của mùa đông kèm với những cơn gió chướng thổi triền miên suốt đêm ngày. Ông đương nóng lòng chờ tin tức trận đánh đồn Rạch Tra mà ông ấn định phải tấn công vào tối hôm qua. Kể cũng kỳ lạ chính lúc ông đương chờ tin thắng lợi của trận đánh đưa về thì tiếp nhận được lệnh chỉ bãi chức của Tự Đức... Họ làm như ông chỉ lo lắng bận bịu với những thứ hư danh hư vị ấy của họ...

Đồn Rạch Tra là một đồn lớn được bọn Tây Dương xây dựng ngay sau khi chúng chiếm Gia Định. Nằm trên con đường từ Sài Gòn đi Tây Ninh và cách Sài Gòn chừng 15 cây số, đồn này có nhiệm vụ như một vị trí tiền tiêu bảo vệ Sài Gòn và những con đường giao thông trong vùng chúng kiểm soát. Trong ý đồ sâu xa của toàn bộ cuộc chiến, nó là một bàn đạp lợi hại một khi chiến tranh được mở rộng nhằm từ đó, đánh lên Tây Ninh. Tại đây, tin tức chính xác mà ông biết được có 74 tên lính thuộc quyền chỉ huy của tên đại úy Tu-rút-đơ (Thouroude). Tên này có nhiều nợ máu với nhân dân quanh vùng. Gần đây, nhân một tên lính của y bị giết chỉ ở một làng gần đây, y đã cho vây bắt 15 người kể cả phụ nữ và trẻ em đem về đồn, đánh đập tra tấn tàn nhẫn và sau đó, hẳn đã cho lính bắn 5 người một lúc. Hành động cuồng bạo của hắn phải được trả giá và Trương Định, sau khi cho nắm thực lực và cách bố trí phòng thủ của chúng, đã quyết định tấn công tiêu diệt cho kỳ được.

Nãy giờ phải suy nghĩ về tờ chỉ lệnh của Tự Đức bãi chức, ông quên đi nỗi

³ Paulin Vial – Les premières années de la Cochinchine, Paris 1874 (Những năm đầu ở Nam kỳ) *Q.I. Chúng tôi dịch lược ý*

bồn chồn của sự chờ đợi. Nhưng bây giờ, nhớ lại, ông lại thấy lo âu. Có sự gì bất thường xảy ra ngoài những điều đã dự liệu không ? Liệu nghĩa quân có tổn thất nhiều không ? Là một người từng trải, Trương Định hiểu rằng sự thắng lợi hay thất bại của một trận đánh, nhiều khi phụ thuộc vào những điều rất ngẫu nhiên, thậm chí nhỏ nhặt. Một hành động chậm trễ, một tiếng ho không kìm giữ nổi, một phút thiếu bình tĩnh của người chỉ huy... tất cả đều có thể gây nên những hậu quả không ngờ. Nhưng trận này thì không thể thế được, nhất là lại do Quản Bình đốc chiến. Ông yên tâm hơn khi nghĩ tới Quản Bình. Không, một người chỉ huy quả cảm, từng trải và cẩn trọng như Quản Bình thì hoàn toàn có thể tin tưởng. Và ông mỉm cười thú vị nhớ lại một lần chính nhờ Quản Bình mà ông thoát chết...

Vừa lúc đó, ông thấy Ba So bước vào. Nhìn nét mặt và dáng đi của anh ta, ông hiểu ngay rằng ông sẽ nhận được tin vui. Nhưng ông vẫn nóng lòng muốn biết cụ thể. Vừa mới thấy Ba So bước vào tới sân, ông đã hỏi vọng ra:

- Có tin về Rạch Tra đấy chứ !

Mặt Ba So rạng hẳn lên trong một nụ cười mừng rỡ:

- Vâng, thưa Chủ Soái.

Và anh ta bước vào.

- Nào, ngồi xuống đây, kể ta nghe...

- Dạ, vào quãng cuối giờ Sửu hôm nay, lúc trời gần sáng thì chúng tôi đã ở ngoài hào của giặc. Anh em dùng thang tre vượt hào rồi trèo vào tường phía trong. Khi chúng tôi vào hết phía trong tường thì thằng lính gác mới phát hiện ra. Nhưng lập tức đã bị bác quản Bình dùng võ quật ngã không kịp kêu một tiếng. Nhờ nắm rõ đường đi lối lại cho nên anh em đã xông vào đúng mấy gian nhà chúng nằm. Hầu hết bọn lính trong đồn đã bị giết, kể cả tên quan ba cầm đầu. Khi anh em xông vào nhà riêng của tên này, nó vẫn còn mê ngủ. Hắn đã bị đâm hàng chục mũi mác và chết ngay trên giường. Sau đó chúng liền phóng hỏa đốt đồn.

- Thế anh em ta có ai việc gì không ?

- Dạ không, chỉ có một người khi vượt tường bị sái chân thôi ạ.

- Lấy được bao nhiêu súng đạn ?

- Con chưa biết chắc là bao nhiêu nhưng hẳn là nhiều lắm, cả đạn đồng của chúng nữa ạ !

- Anh em bây giờ ở đâu ?

- Dạ, đã rút hết và phân tán đi các nơi. Trước khi đánh đồn, nghe nói bác quản Bình đã cho cắt cả dây điện thoại nối với Sài Gòn.

- Thế hả - Ô, tốt quá. Và trong óc Trương Định lại hiểu thêm ra một cách có thể làm chậm sự liên lạc của địch. Quản Bình quả là một người thông minh !

- Chắc là anh em và bà con cô bác mừng lắm hả. Trương Định nói thêm, hào hứng.

- Dạ vâng, mừng hết chỗ nói. Nhất là mấy gia đình vừa rồi có người bị lính đồn này tàn sát. Họ cứ vừa cười vừa khóc bắt chúng tôi về nhà nhưng bác quân Bình không cho. Bác ấy bắt phải phân tán về các nơi ngay.

- Cẩn thận như vậy là đúng. Đề phòng chúng đuổi theo. Thế anh có biết quân Bình khi nào quay lại đây không ?

- Dạ, tôi nay bác ấy lại. Chính bác ấy nhờ tôi thưa lại với chủ soái như vậy.

- Nay, anh nhớ tôi nay kiếm chút gì mừng quân Bình và anh em nhé. Thế nào anh cũng không được khiếm diện đây !

- Vâng, xin có ngay thôi ạ.

Rồi anh ta xin phép lui ra. Trương Định theo Ba So bước ra ngoài. Phải lập tức tìm cách báo tin thắng trận Rạch Tra cho khắp nơi biết tin. Không những thế, chắc chắn chỉ nội từ giờ tới tối, ông sẽ được biết tin tức chính xác về trận đánh đồn Long thành ở biên Hòa mà ông cũng đã trù liệu sẽ giành phần thắng, rồi việc đánh thuyền chở pháo ở Gò Công và nhất là trận đánh ở Thuộc Nhiêu , Mỹ Tho...

Lòng Trương Định phơi phới, tràn trề niềm vui. Chưa có lúc nào trong gần bốn năm qua, cùng trong một lúc, ông lại có thể cho tấn công nhiều cứ điểm quan yếu của địch như vậy. Đã từ lâu, ông thấy việc phối hợp những trận đánh khác nhau trên những vị trí khác nhau vào cùng một lúc là rất cần thiết. Nó có tác dụng kìm giữ chân bọn chúng ở nhiều nơi, không cho chúng tập trung binh lực lại và bọn chỉ huy chúng cũng không biết ứng phó ở đâu là chính. Suy nghĩ đó đã hình thành từ lâu nhưng cho tới bây giờ, ông mới có điều kiện thực hiện. Thật là đáng vui khi đầu sở nguyện trong hằng bao năm nay đã trở thành sự thực.

Vui chân, Trương Định đi về phía khu lò rèn. Đã mấy tháng nay, bên cạnh việc tổ chức những trận đánh đồng loạt trên nhiều hướng khác nhau, sự phát triển của quân số cũng buộc ông phải chú ý đến việc tổ chức việc làm thêm vũ khí, chủ yếu là giáo mác để trang bị cho nghĩa quân. Hàng chục lò rèn đã được tập hợp về đây cũng như ở Tân Hòa, Hắc Khâu, Cần Đức. Công việc này hiện còn gặp nhau khó khăn và chưa được như ý ông mong muốn. Trong ước mơ của ông, không những cần có các xưởng rèn đúc giáo mác mà còn phải tiến tới nghiên cứu để đúc được súng, kể cả súng bắn đá. Giờ đây, nhiều đội nghĩa binh của ông đã có đại bác và dàn đàn, công dụng to lớn của nó đã được xác nhận.

Trong khu lò rèn, gồm sáu, bảy ngôi nhà lợp lá quây quần với nhau, công việc đang được tiến hành rất khẩn trương. Khắp nơi tiếng đe, tiếng búa, tiếng thụt bễ, cười nói tranh cãi vang lên rộn rã, hào hứng. Và điều đặc biệt thú vị đối với Trương Định là ở khu này, người ở khắp nơi đã về đây tụ hội. Có Bắc, có Trung, có Nam, họ ở những miền đất nước khác nhau, ngẫu nhiên nhưng cũng tất nhiên, tụ họp ở đây, tạo nên một hình ảnh toàn vẹn về sự hợp quần của lòng yêu nước. Ông Nghĩa ở Bắc vốn là một tội nhân của triều đình vì tham gia vào một vụ giết tên chánh tổng sở tại mà bị lưu đày. Cuộc đời nghèo khổ, luân lạc

đầy cay đắng nhưng có nghĩa khí của ông đã từng làm Trương Định phải xúc động khi ông được nghe chính ông Nghĩa kể lại. Hồi ấy Trương Định còn làm đồn điền ở Gia Thuận, ông Nghĩa tìm đến và được đưa về làm ở khu lò rèn của ông lập ra để sửa chữa, sản xuất nông cụ. Đã mười mấy năm trời sống với ông, Trương Định hiểu ông và yêu mến ông. Hiện nay ông là người chủ chốt đứng ra lo lắng công việc ở đây.... Ông Luân, người đầu ở xứ Thanh Hóa. Vốn là một dân chài, ông đã bị sóng đánh dạt vào sau một cơn bão bất ngờ làm úp thuyền và vùi luôn toàn bộ những người cùng đi. Sau khi được cứu sống, ông ở lại tìm sinh kế và vừa mới đi theo nghĩa quân vài ba năm... Còn nhiều người nữa, mỗi người một cảnh ngộ, một tuổi tác mà Trương Định hiểu biết khá kỹ. Và họ đã được ông yêu mến chăm sóc, đòi hỏi, hy vọng. Thấy ông đến, mọi người í ới gọi nhau, vui vẻ vây quanh ông, chuyện trò tíu tít. Khi nghe ông kể lại trận thắng Rạch Tra sáng hôm nay, tất cả đều sung sướng reo hò, có người hét toáng lên. Ông vui vẻ bảo với mọi người:

- Đây, chính cái giáo của các bác làm ở đây đã đâm thẳng quan ba Tây Dương đây !

Ông ở lại với họ mãi cho tới chiều, hỏi han từng người, khuyến khích, thúc giục họ. Mãi cho tới khi có người đến tìm ông báo tin thắng trận ở Long Thành, Phước Tuy, Thuộc Nhiêu... ông mới trở về. Niềm vui bùng nổ của những người thợ rèn, của binh lính và của chính ông làm ông nhận ra rằng không có hạnh phúc nào bằng hạnh phúc của những trận thắng giòn giã. Nó làm người ta khỏe ra, tràn đầy lòng tự tin vui sống.

3.

- Anh Hai ạ, có chú này muốn được gặp Anh !

Trương Tấn Phát nói và chỉ người thanh niên đứng trước mặt Trương Định. Đó là một người khoảng 20 tuổi, mặt sáng sủa và cương nghị, tuy đương có vẻ bối rối. Vừa lúc nãy, anh ta tìm gặp Phát và đòi Phát phải cho gặp Trương Định ngay, nói rằng có việc rất gấp... Trương Định nhìn người thanh niên, hỏi giọng thân mật:

- Chú gặp tôi có việc gì ?... Có gì chú cứ nói !

Anh ta rút trong túi ra một cái ống nhỏ, trao cho Trương Định:

- Đây là bức thư của ông bá hộ Huy gửi cho người Tây Dương trên đồn Cồn Dừa. Tôi được ông bá giao cho bức thư phải đem đi nhưng nghĩ rằng nên báo cho bác Hai biết...

Nghe nói, cả Trương Định lẫn Trương Tấn Phát đều giật mình. Trương Định bóc ống, mở thư ra và đọc xong, ông à lên một tiếng ngạc nhiên và đưa thư cho Trương Tấn Phát. Ông nói với người đưa thư:

- Trời, may cho chúng tôi quá. Đây là một bức thư quan trọng vô cùng.

Nói rồi, ông thân lấy ghế mời người thanh niên ngồi. Chờ cho Tấn Phát đọc xong, ông quay lại hỏi:

- Đây bác thấy có nguy không ? Chúng ta thật lơ đãng quá đỗi. Ông im lặng, suy nghĩ rồi bảo người thanh niên đưa thư: Chú cứ đưa lên cho tên quan binh người Tây ở Cồn Dừa. Khi về, nhớ không được để hở ra cho thầy bá biết là chú đã đến chỗ chúng rồi. Và tối mai, khoảng giờ Dậu, tôi sẽ cho người tìm gặp chú à, nhưng gặp chú ở đâu cho tiện nhỉ ?

Ông đọc lại thư và vuốt lại phẳng phiu, trưa trả anh ta... Người đưa thư suy nghĩ rồi nói:

- Vâng, cứ giờ Dậu tối mai, bác Hai cho người tìm em ở nhà thầy Lang Cồn đầu xóm. Thôi, bây giờ cho phép em đi.

Trương Định đứng dậy, ân cần dẫn người đưa thư ra và dặn:

- Không nói chú cũng biết là bức thư của chú đưa đến có ích cho chúng tôi đến thế nào ? Tôi thay mặt anh em cảm ơn chú... Còn tên bá hộ Huy thì nhất định phải chịu trừng phạt. Chỉ có điều là từ nay cho tới lúc ấy, chú phải cố giữ gìn cẩn thận, kín đáo. Nhớ giờ Dậu ngày mai nhé...

Người đưa thư đi rồi, Trương Định quay lại. Từ lúc này đến giờ, Trương Tấn Phát vẫn ngồi lặng trên ghế...

Bức thư đó, do bá hộ Huy - một bá hộ được chính Trương Định phong chức gửi lên tên đồn trưởng đồn Cồn Dừa. Trong thư, y báo cho tên sĩ quan Pháp biết những nơi mà Trương Định hay qua lại, những nơi mà nghĩa quân cất dấu lương thực, súng đạn... Thật là một sự phản bội đê tiện và sâu độc. Trong thư, hãn mời tên đồn trưởng đồn Cồn Dừa, cũng chính là tên chỉ huy cao nhất ở vùng này đến chơi nhà hãn vào sáng ngày 12 tới nghĩa là chỉ còn 4 ngày nữa... Điều đó, có nghĩa là nó đã công khai trắng trợn đi theo bọn xâm lược chứ không còn lén lút như xưa nữa. Đã mấy tháng nay, sau một loạt vụ đổ vỡ, chắc hãn nghĩ rằng đã đến lúc có thể công khai xuất diện để rồi chạy về Gia Định đây. "Thôi phải quyết chặt đầu hãn đi thôi, cái con rắn độc ấy", Trương Tấn Phát tự nghĩ và nói với Trương Định.

- Tôi nghĩ đêm nay, đêm mai thôi anh Hai ạ, ta cho người đến thết nó đi chó còn chờ gì nữa. Thật là đồ chó chết.

Tiếng hỏi của Trương Tấn Phát gằn xuống, quả quyết nghe đến rợn người. Nhưng Trương Định vẫn im lặng. Và nhìn khuôn mặt Trương Định, Trương Tấn Phát không hiểu rằng ông đang nghĩ gì !... Mãi sau, Trương Định mới cất tiếng, giọng vẫn điềm tĩnh.

- Thôi, bây giờ không phải là lúc ngồi trách mình nữa. Nhưng quả thực, đáng ra ta phải biết sớm hơn cái máu xấu của thằng này. Mấy tháng qua, nó làm hại ta dữ quá mà ta không hiểu. Bây giờ, tôi nghĩ thế này: Kiêu này, ngày 12 tới, thế nào bọn Tây cũng đến. Ta phải nhân đó bắt luôn mấy thằng Tây. À, nhưng bác Hai có nhớ từ đồn Cồn Dừa tới nhà thằng Huy bao xa không ?

Lắm bầm tính toán rồi Trương Tấn Phát bảo: Cũng chỉ hơn một cây số thôi.

- Thế thì tốt quá - Trương Định vui vẻ nói. - Hôm đó, ta nhử luôn đồn Cồn Dừa bác Hai ạ !

Trương Tấn Phát ngạc nhiên:

- Nhưng lấy đâu ra quân lính ? Anh Hai vừa ra lệnh phải phân tán triệt để cơ mà ? Hơn nữa, đồn Cồn Dừa là một đồn lớn, có hơn một trăm quân cơ mà !

Trương Định tự tin:

- Đúng, ta hiện nay còn ít quân và muốn nhỏ được đồn Cồn Dừa thì phải điều quân ở nơi khác về...Mà nếu thế thì sẽ lộ mất. Tôi nghĩ là đồn Cồn Dừa ở gần nhà bá hộ Huy nên khi ta nổ súng ở nhà Huy thì nhất định bọn lính ở Cồn Dừa sẽ chia quân đi tiếp cứu. Lúc đó, ngoài số anh em đánh nhau ở nhà thằng Huy ta phải ém hai đội quân nữa, một trên đường từ đồn Cồn Dừa đến nhà thằng Huy và một ở gần sát ngay đồn. Khi chúng kéo quân đi tiếp cứu thì chờ đến lúc chúng bị đánh chặn ở quãng giữa trên đường đi đến xóm Mai Sơn và nhà bá hộ Huy, bộ phận ém sát đồn sẽ khởi chiến. Như vậy, tôi nghĩ chỉ cần với sẽ quân hiện còn ở đây nhưng phải được trang bị nhiều súng đạn hơn mọi khi cũng có thể làm được. Bác nghĩ thế nào ?

Trương Tấn Phát, xưa nay vốn là một người rất cẩn thận và mưu trí. Ông im lặng suy nghĩ và tính toán. Chốc sau, ngẩng lên, ông vui mừng, nói với Trương Định:

- Đúng, ý anh Hai rất hay. Nhưng điều cốt yếu là phải cho thật kín đáo. Tôi nghĩ là đêm 11 rạng ngày 12, chúng ta phải bí mật cho ém quân cả ba nơi và nguy trang thật cẩn thận. Với lực lượng lần này, nếu bị phát hiện trước thì ngay cả bá hộ Huy cũng khó bắt chứ đừng nói đến mấy thằng Tây lẫn đồn Cồn Dừa.

Đúng, phải kín đáo đến phút cuối cùng ! Ý định của tôi là nhân sau cuộc càn quét vừa rồi của chúng vào Đông Sơn, chúng ta phải kiên quyết thắng một trận đòn giã để củng cố tinh thần cho bà con, cô bác. Tự tôi, tôi sẽ thân dẫn quân đi bắt thằng Huy.

- Vâng, anh Hai phải đi Mai Sơn và chỉ huy chung. Cánh đánh Cồn Dừa, tôi xin đảm nhận. Riêng cánh giữa, bác nghĩ nên để ai đốc chiến?

Trương Định ngẫm nghĩ rồi trả lời:

- Thôi, việc đó tôi sẽ quyết định sau. Từ hôm nay đến đó, ta phải liên lạc chặt chẽ với người đưa thư lúc này. À, tối mai, khi đến giúp anh ta, bác Hai nhớ dặn anh ta chuẩn bị, sau khi ta đánh vào nhà bá hộ Huy, anh ta nên đi theo để tránh sự trả thù sau này. Nhớ bàn bạc kể với anh ta về việc làm nội ứng ở trong. Hơn nữa, tôi và các bác phải thân điếm duyệt lại mấy cơ đội tham chiến hôm ấy. Mọi việc phải được chuẩn bị chi tiết, cẩn thận.

- Mọi việc xin vâng lời anh Hai.

Trương Tấn Phát đứng dậy và niềm tin vào chiến thắng mới làm cho khuôn mặt vốn đăm chiêu của ông rạng rỡ hẳn lên.

*

Mặt trời đã lên cao, bá hộ Huy mới dậy. Đêm hôm qua, trong lòng vừa lo

lắng vừa hồi hộp, mãi đến gần sang, hắn mới chợp mắt. Nhưng vừa mới dậy và thấy trời đã muộn, hắn quát tháo âm ỉ trong nhà, thúc giục mọi người làm nhanh công việc được cắt cử từ hôm qua. Cả nhà hắn loạn lên vì tiếng lợn kêu, chó cắn, tiếng quát tháo của hắn.

Hôm nay nhà bá hộ Huy có giỗ. Giỗ cha hắn nhưng điều đó không quan trọng lắm trong suy nghĩ của hắn. Điều quan trọng là hôm nay, nhân kỳ giỗ này, hắn được đón tiếp quan lớn người Tây bên đồn Cồn Dừa xuống. Ngài đã trịnh trọng hứa với hắn là hôm nay thế nào cũng có mặt để thưởng công cho hắn về những tin tức mà hắn đã báo cho người Tây trong suốt mấy tháng vừa qua. Nhờ những tin báo ấy, người Tây đã thu được của nghĩa quân rất nhiều thóc gạo, vũ khí và có lần suýt bắt được cả Trương Định...

Nghĩ tới Trương Định, lòng hắn lại thấy mát cả vui vẻ, lại thấy lo lắng. Rằng cả cái tinh khôn của một kẻ lỏi đời, trong mấy tháng qua, hắn nghĩ rằng hắn đã lừa được Trương Định. Nhưng hắn vẫn biết rằng không chóng thì chày, những hành động của hắn sẽ bị ông phát hiện và lúc đó thì ôi thôi, hắn không dám nghĩ tiếp. Nhìn cả cái cơ ngơi đồ sộ của mình, hắn hiểu rằng hắn sẽ mất hết, kể cả tính mạng khi việc làm ám muội của hắn bại lộ. Vì thế, đã mấy tháng nay, hắn sống trong nỗi sợ hãi ghê gớm. Nhiều đêm, không sao ngủ được, nên nhiều lần hắn đã đề nghị với quan Tây cho công khai hóa việc hắn giúp các quan Tây và cho hắn chạy về Gia đình sống dưới sự bảo hộ của người Tây. Nhưng các quan Tây chưa muốn vậy. Họ nói rằng vai trò mà hắn giữ hiện nay rất quan trọng và rất có ích... Mãi bây giờ thì với việc quan Tây hứa xuống chơi nhân ngày giỗ bố hắn, hắn tin rằng họ sẽ đồng ý. Chỉ còn hôm nay nữa thôi, hắn sẽ khỏi phải sống trong sự pháp phủng, lo âu... Hắn vừa suy nghĩ, vừa đi ra cổng, nhân tiện, hắn đi đón quan Tây luôn. Nhưng vừa ra tới cổng, hắn thấy Ba Minh, một tên người nhà rất thân cận của hắn, người được hắn giao cho đưa thư lên quan Tây đồn Cồn Dừa cách đây ba hôm, đương đứng thậm thụt với một người lạ mặt ở cây dừa trước ngõ. Thấy hắn ra, người đó lĩnh đi ngay và việc đó, làm cho hắn thốt nhiên thấy lo ngại. Hắn quát Ba Minh:

- Sao giờ này chú Ba còn đứng đây ? Tôi bảo chú đi đón quan Tây cơ mà ! Ai vừa đứng nói chuyện với chú đây ?

Ba Minh trả lời:

- Dạ, một anh bạn bên ngoài cháu đây. Cháu vừa ở trên Cồn Dừa xuống và quan thông ngôn bảo chỉ chút nữa là quan Tây xuống đây ạ.

Như để chứng minh cho lời ba Minh, Vừa lúc ấy, bá hộ Huy nghe tiếng ngựa hí. Như vậy là quan Tây đã xuống. Hắn sửa sang lại quần áo và đi vội ra đường, mặt mày hớn hờ. Điều hắn lo thoáng qua được tiếng hí của mấy con ngựa xua tan ngay...Quan Tây hiện ra sau ngõ và vừa thông thấy hắn, ngài đã nở một nụ cười thân mật. Đằng sau, bảy tám người lính vừa Tây vừa ta, chạy bộ đi theo để bảo vệ nhẽ nhại mồ hôi, cũng vừa tới. Vừa nhảy xuống ngựa và giao lại cho một tên lính, quan Tây tiến lên bắt tay bá hộ huy đang mừng rỡ đến há hốc mồm.

- Tôi cũng rất vui mừng vì hôm nay được gặp ông để ân thưởng cho ông...

Tên thông ngôn vừa nói được đến đó thì thốt nhiên, có tiếng súng rộ lên và lập tức, ba con ngựa rống lên. Một con khuy ngay tại chỗ, bốn chân chới với giữa khoảng không, còn hai con khác cũng chỉ chạy được một quãng rồi gục xuống. Bá hộ Huy cũng chỉ kịp nhìn có thể thì tiếng thét đã ào lên:

- Giết, giết...!

Một tên lính Pháp giữ ngựa cũng chới với rồi ngã sấp mặt xuống đường. Như một người điên, bá hộ Huy ôm đầu chạy thụt vào cổng. Nhưng chậm rồi, hắn vấp ngav phải một người đã chờ sẵn. Nhận một cú đá như trời giáng, bá hộ Huy bật lên và hắn ú ớ khi nhận ra người đứng trước mặt là Trương Định:

- Lạy ngài, ngài tha cho con !

Không thêm trả lời, Trương Định ra lệnh cho mấy người lính trói hắn lại. Ông dặn họ:

- Dẫn nó đi ngay !

Nói rồi, ông lao ra ngoài đường. Lúc ấy, tên đồn trưởng và mấy tên lính còn lại, sau một phút bàng hoàng vì bất ngờ, đương chống trả lại kịch liệt. Có lẽ chúng đương hi vọng quân của chúng sẽ đến cứu. Trương Định hô quân vây chặt chúng lại và cử người đi liên lạc với hai cánh quân đánh diệt viện và cướp đồn. ông đương lo lắng và chưa thấy phía ấy có tiếng súng...

Tối qua, khi đã ém quân kín đáo vào những nhà dân bên cạnh nhà tên bá hộ Huy, Trương Định gặp lại Ba Minh một lần nữa. Qua câu chuyện và sau khi trực tiếp quan sát khu nhà có tường cao bao quanh của tên bá hộ, ông nảy ra suy nghĩ là phải chặn đánh chúng kịp thời đúng khi tên Huy ra đón quan thầy của chúng ở ngoài cổng. Đó sẽ là lúc chúng bất ngờ nhất. Nhưng như vậy, trận đánh có thể kết thúc quá nhanh chóng làm cho bọn lính trên đồn không kịp phản ứng. Vì thế, trận đánh do ông trực tiếp chỉ huy phải nhanh gọn nhưng lại phải đạt được mục đích là kéo địch ra khỏi chỗ trú của chúng, ông đã nghĩ ngay ra một kế sách là khi trận đánh nổ ra, Ba Minh lợi dụng sự đi lại mấy lâu nay giữa đồn Cồn Dừa và bá hộ Huy và chắc chắn, những tên lính trên đó đã quen mặt, sẽ chạy lên, làm bộ hốt hoảng truyền mệnh lệnh của tên đồn trưởng đang bị vây ở nhà bá hộ Huy. Đó là cách tốt nhất để kéo chúng ra khỏi đồn. Vừa rồi, y lệnh, Ba Minh đã đi ngay. Không biết giờ này, Ba Minh đã tới Cồn Dừa chưa và cánh quân Trương Tấn Phát nằm trên ấy có sơ suất gì không ? Vừa lúc ấy, một nghĩa quân chạy tới.

- Thừa anh Hai, Anh cho chúng tôi xông ra bắt bọn chúng ạ !

Quan sát qua chỗ núp ở bên lề đường, Trương Định thấy mấy tên lính và tên đồn trưởng đã thực sự tuyệt vọng trong vòng vây. Hễ chúng vừa nhô lên là một mũi tên hay một viên đạn lại vọt đến, đè dí chúng xuống bùn. Chúng nằm chết dí một chỗ, nhưng vẫn ngoan cố chống cự đến cùng “Chờ một chút nữa, một chút nữa xem sao” - ông tự nghĩ. Vừa lúc ấy, như trả lời sự chờ đợi của ông, tiếng súng rộ lên ở phía phải. Rõ ràng là chúng đã mắc mưu ông, tự dẫn thân

vào chỗ chết. Ông đứng bật dậy, lao lên, miệng hét lớn:

- Xông lên ! xông lên...!

Nghe tiếng hô của ông, những nghĩa binh chồm dậy... Chỉ một thoáng, Trương Định đã thấy trước mặt mình, tên đồn trưởng đương vẫy súng về phía ông. Như một phản ứng tự nhiên, ông hoa dao lên. Cái súng bật ra xa và tên đồn trưởng cũng như đám lính của y, kẻ cả viên thông ngôn người Việt, đã bị trói giết cánh khụy lại. Mặt mày tên nào tên ấy tái mét, run cầm cập. Lúc ấy, tiếng súng nổ ở phía phải càng rộ lên. Đồn Cồn Dừa đương bốc cháy, khói lên mù mịt. Ra lệnh cho quân sĩ giải mấy tên tù binh bị bắt, ông thân dẫn những người còn lại đến tiếp sức cho anh em đương đánh chặn bọn viện binh.

4.

Trong gian phòng làm việc của mình, Bô-Na (Bonard) đi đi lại lại như một con thú dữ, bồn chồn bức bối, cáu giận. Tuy tất cả cái đó được dấu dưới một vẻ ngoài trầm tĩnh, đường bệ đến huỳnh hoang, nhưng những ai đã từng quen biết y, cũng biết rằng y đương như một người điên. Vẻ cười cợt, những bước chân dài.. chúng tỏ y không còn tự chủ được nữa. Hơn hai năm trời, kể từ khi y đến Sài Gòn thay Sác-ne, nếu như kể sự thành công, y chỉ mới có ký được điều ước Nhâm Tuất với Phan Thanh Giản. Nhưng điều ước ấy lại không có giá trị thực tế. Ngay trong vùng đất ba tỉnh miền Đông này, y chỉ mới nắm được một số quận huyện, còn lại phần lớn đất đai đều nằm trong tay Trương Định. Trương Định thu thuế, đánh phá các tàu thuyền vận tải, tiến công các đồn trại, giết chết binh lính của y, ngay cả gần cửa ngõ Sài Gòn. Tình hình mấy tháng nay đã trở nên nguy ngập.

Bô-na đi đi lại lại, xấu hổ nhớ lại lời tuyên bố của y ngay khi y tới Sài Gòn «chúng ta sẽ tiến công Biên Hòa, nếu cần chúng ta sẽ tiến công Huế ». Thật là một lời lẽ chủ quan, huỳnh hoang đến ngu dốt. Ngay ở đây, với một Trương Định, y đã bị đẩy vào một tình thế thật nguy khốn, nhất là trong vài ba tháng nay.

Từ khoảng cuối năm ngoái tới nay, kể từ ngày !8 tháng 12 cái ngày khủng khiếp mà ở đâu cũng điện về xin viện binh cho tới nay, tình thế ngày càng bi đát, y cảm thấy thực sự đã sa tận cổ trong cái vùng bùn mà Trương Định đã đẩy y vào... Có những đồn như Rạch Tra, từ quan đến lính bị giết gần hết, mà lại giết bằng giáo; đồn Long Thành, rồi pháo hạm A-lác-mơ, chiến thuyền Lo-sa, rồi Tlhuộc Nhiêu, Rạch Kiên... Y hoang mang đến mức, không biết gửi viện binh đi nơi nào vì ở đâu Trương Định cũng xuất hiện với một số lượng quân đội rất đông, có nơi hơn một nghìn người, có cả đại bác bắn yểm trợ... Cùng lúc nghĩa quân Trương Định phục kích các ngã đường, các khúc sông, cắt bỏ các đường dây điện thoại. Cho tới buổi trưa ngày 18 hôm ấy, Bô-na đã hoàn toàn mất liên lạc với các nơi. Điều đáng kinh hãi nhất với Bô-na là sau đó mấy ngày, nhìn lại các trận đánh, y thấy tính chất nó đã khác hẳn. Nó chứng tỏ rằng Trương Định đã tích lũy được rất nhiều kinh nghiệm chiến đấu và giờ đây, y

hiểu rằng đối chọi với y là một đội quân không những đã lớn mạnh về mặt số lượng mà còn dày dặn hơn, có kinh nghiệm hơn hẳn trước kia. Nhớ lại cái chết của tên đại úy Tu-rút-đơ, chết ngay trên giường với bộ đồ ngủ, y thấy bị sỉ nhục thậm tệ.

Thực ra, sau đó y có tổ chức một cuộc càn quét vào Gio Thạnh nhưng đã không thu được kết quả đáng kể nào ngoài việc phá được một xưởng đúc đạn chì... Cái đó càng chứng tỏ hoài bão to lớn của Trương Định. Suốt cả một tháng vừa qua, chiến sự xảy ra ngày một dữ dội, khốc liệt và sự thiệt hại của Bô-na ngày càng lớn. Một tâm trạng hoang mang bao trùm lên toàn bộ những người Pháp ở đây. Nhất là gần đây, trong một tình thế quá ư bức bách ấy đã tiếp tục không cho hồi hương nhưng binh sĩ đã hết hạn quân dịch ở Nam Kỳ, trang bị vũ khí cho ai còn có thể cầm súng được. Thậm chí, cách đây vài hôm, có người đã lo lắng mĩa mai, nói với y «hình như đây là một trong những ngày dẫy dựa cuối cùng của chúng ta, phải không ông Bô-na?».

Bô-na dừng lại trước tấm bản đồ vẽ tình hình chiến sự gần đây mà người ta mới gửi cho y. Trên đó chỉ chút những dấu hiệu các vị trí của quân đội Trương Định. Những chấm xanh ấy dày đặc, chỉ chút khắp nơi trong lúc các vị trí mà quân Pháp nắm giữ cứ thu hẹp dần. Những chấm xanh ấy trên tấm bản đồ nhấp nhóa, lớn dần lên và làm cho y quáng cả mắt. Khi bình tĩnh lại, y cay đắng nhận ra đối địch với Trương Định khó khăn hơn rất nhiều khi đánh nhau với quân đội chính quy của vua An Nam. Gần đây, trong tình thế bức bách vô cùng, y đã gửi thư về xin viện binh ở Pháp, ở Trung Quốc... Trong một bức thư gửi về cho Bộ trưởng Bộ thuộc địa, y đã nói thẳng ra: «Nếu ngài không tăng viện của tôi thì tôi không thể nào khôi phục được tình thế»...

Có tiếng gõ cửa chờ đợi. Y quay lại quát lên:

- Mời vào !

Tên thư ký hiện ra với dáng người lòng không, bước đi hấp tấp, mẫn cán, vẻ mẫn cán thường thấy:

- Thưa Đô Đốc, có thư của Phan Thanh Giản gửi Ngài... Tôi đã cho dịch sang tiếng Pháp.

Gần như giật nhanh lấy bức thư trên tay tên thư ký, y đi về phía có cánh cửa sổ mở ra khu vườn phía sau ngôi nhà. Thoáng qua rất nhanh, y quay lại. Viên thư ký vẫn đứng chờ y.

- Thưa ông trung tá, kế sách của ông đã lại đổ vỡ. Trong thư này, Phan Thanh Giản báo cho tôi biết ông ta hoàn toàn bất lực trong việc thuyết phục Trương Định triệt binh. Không hiểu sao, y bỗng bật lên tiếng cười khô khan. cộc lốc rồi im lặng một chốc, y nói thêm.

- Bây giờ đối với Trương Định và quân đội của ông, y muốn triệt thoái được hay không, chỉ có chúng ta đảm nhận thôi. Phan Thanh Giản đã bất lực rồi...

- Thế ư, đáng tiếc quá, thưa Ngài ?

- Không có gì đáng tiếc cả. Theo lời khuyên của ông, tôi làm, hơn nữa đó là

một khoản trong điều ước đã ký kết thì cứ phải đòi hỏi, thúc bách họ thôi chứ tôi biết làm sao lại có thể buộc Trương Định bãi binh được? Nhưng thành công của hắn buộc chúng ta phải thừa nhận rằng đó là một con người quả cảm và sáng suốt. Hắn không thể bãi binh, nhất là lúc này, khi hắn đang thành công và chúng ta đang thất bại.

- Thưa ngài, vậy phương hướng tới nên như thế nào ?

- Tôi nghĩ ngay lập tức phải gìn giữ tối hậu thư buộc triều đình An-nam phê chuẩn ngay điều ước đã ký. Tôi biết mục tiêu chính của chúng ta là Trương Định, nhưng nếu có sự phê chuẩn của vua An-nam đối với hiệp ước đã ký giữa Phan Thanh Giản với chúng ta, mà điều này tôi tin là dễ dàng. - Y cười và dừng lại - thì vẫn là một ngọn đèn tâm lý có hiệu quả. Miễn rằng phải tỏ ra là chúng ta là mạnh và sẵn sàng đi tới nếu họ không chấp nhận. Đồng thời, khi có viện binh, phải lập tức mở một cuộc tấn công quy mô vào tận sào huyệt của Trương Định. Nhưng từ nay tới đó, phải tiến hành ngay hàng loạt cuộc hành quân cục bộ mà đối tượng chủ yếu là gia đình binh lính của Trương Định. Chúng ta phải thẳng tay đàn áp nhưng gia đình này vì họ là nơi trực tiếp cung cấp lương thực, khí giới và sức mạnh tinh thần cho binh lính của ông ta. Riêng ông, trước mắt ông cho tập hợp những nguồn tin của những người hiểu biết về Trương Định từ tính tình, sở thích, quy luật đi lại... Đối với một người có uy tín và có bản lĩnh như Trương Định, có lẽ phải ám hại bằng cách sử dụng những người đã hiểu biết ông ta. Cái chết của ông ta nhất định sẽ có một ảnh hưởng sâu rộng tới toàn bộ tình hình. Vì thế công việc mà ông đặc trách này phải tiến hành ngay... Đó là toàn bộ những phương sách đối phó của chúng ta trong tình hình tới. Tất nhiên, các phương sách ấy có quan hệ chặt chẽ với nhau, nhưng nhất là việc chờ viện binh đó chúng ta có đủ lực lượng tấn công trực tiếp vào đại bản doanh của Trương Định. Ông bảo họ theo dõi cho tôi tình hình viện binh từ Trung Quốc và Phi-lip-pin về như thế nào và báo cho ngay cho tôi. Thôi, công việc là như vậy...

Tên thư ký xin phép lui ra, còn lại một mình, Bô-na đi đi lại lại bồn chồn như lúc nãy. Y lo lắng cho sự nghiệp của y bị tiêu tan. Và đây là những cố gắng cuối cùng của y. Việc diệt được Trương Định hay không và kèm theo đó, ổn định được nền cai trị của pháp ở ba tỉnh này hay không là thử thách lớn nhất trên con đường đạt đến vinh quang của y. Thất bại, sự nghiệp của y sẽ tiêu ma và ngược lại, nếu thành công... Y phấp phỏng hy vọng nhưng vẫn thấy nơm nớp.

Lại có tiếng gõ cửa và người thư ký lại bước vào. Trước cái nhìn khó chịu của Bô-na, y báo cáo.

- Thưa Ngài, có tin nghĩa quân của Trương Định tấn công tiểu đoàn của đại úy Cô-quê và ông ta điện xin viện binh.

Bô-na giật mình:

- Có phải Cô-quê ở Bà-Rịa không ?

- Dạ, đúng. Và ngài đại úy tỏ ra rất lo sợ. Binh lính lần này chủ yếu là người

mọi. Ông đại úy đã có một số thiệt hại đáng kể.

- Nhưng lấy đâu ra người để tăng viện cho ông ta bây giờ ?

- Dạ, đúng là hiện chúng ta cũng không còn quân số để tăng viện cho ông ta !

Bô-na như điên lên. Lấy đâu ra quân bây giờ? Trong lúc đó vùng Bà Rịa - Biên Hòa lại là một vùng rất quan trọng cho nhưng dự tính tương lai. Mà lại đánh nhau với người Mọi ?

- Ông bảo là Cô-quê chủ yếu phải đánh nhau với người Mọi hả ?

- Thưa Ngài Đô Đốc, đúng như vậy ạ !

Nguy hiểm thật. Quả Trương Định là một con người ghê gớm. Y biết trong quân đội của Trương Định có người Mọi nhưng đó chỉ là những người lẻ tẻ bị chìm đi trong khu người kinh, không có màu sắc riêng và vì thế, không có gì đáng chú ý. Nhưng nếu nay ông ta đã thành lập được những đơn vị độc lập toàn người Mọi thì tự dung lại có một ý nghĩa khác. Với tầm mắt của một nhà binh có hoạt động trong chính trường, y hiểu ý nghĩa chính trị của sự kiện này. Không, phải làm bất cứ cách nào để cứu Cô-quê và giữ vững vùng đất quan trọng đang bị uy hiếp này.

- Ông trung tá, ông lệnh cho tất cả những người ở dưới các tàu thuyền phải lên bộ tập hợp ngay. - Y nhìn đồng hồ rồi đi về phía cửa, vừa đi vừa nói tiếp - Nửa giờ nữa, tất cả đều phải sẵn sàng.

Rồi y bước ra, dáng đi vội vã, hấp tấp, mặt đầy lo lắng.

*

Thưa Tướng Quân, tôi nhiệt liệt chúc mừng thắng lợi của Ngài.

Bô-na đứng dậy, bắt tay và ôm hôn Sô-mông, tướng tổng chỉ huy chiến dịch tấn công vào căn cứ địa Tân Hòa của nghĩa quân Trương định.

- Cám ơn ngài Đô Đốc niềm vinh quang ấy thuộc về ngài ! Bô-na nhăn mặt. Y cảm thấy khó chịu vì giọng nói ồn thót, kiêu cách của Sô-mông. Nó có cái gì như một sự giả dối, mỉa mai. Tuy vậy, y vẫn lịch thiệp:

- Mời ngài ngồi, thưa Tướng Quân.

Cả hai cùng ngồi xuống. Sau vài câu xã giao tiếp tục, Sô-mông nhìn lên tấm bản đồ và nói:

- Xin phép ngài đô Đốc, tôi muốn được báo cáo lại diễn biến của chiến dịch.

- Vâng, xin mời tướng quân.

Sô-mông đứng dậy, y lại gần tấm bản đồ đương treo trên tường và bắt đầu báo cáo:

- Thưa Ngài đô đốc, như ngài đã biết, ngày 22 tháng này (tháng 2 năm 1863) binh đoàn của đại tá Pa-lăng-ca xuất phát từ Sài Gòn theo lệnh ngài. Để phối hợp với chiến dịch này, Ngài đã cho quân đội của chúng ta ở Mỹ Tho tấn

công vào Mường Đào, Rạch Lá, hỗ trợ cho cánh quân của thiếu tá Pi-ê-tri đương đóng ở Đông Sơn, Vĩnh Lợi... Cánh quân đó đã tạo điều kiện cho chúng tôi có thể chủ động hơn trong kế hoạch tấn công vào Tân Hòa, sào huyệt của Trương Định. Nhưng cuộc hành quân này, ngay mới mở đầu đã gặp phải sự chống trả quyết liệt của đối phương. Ngay ngày 23, tức là sau một ngày xuất phát, khi đội công binh chúng ta theo lệnh tôi, đương bắc cầu Nhiên Trung thì đã bị tấn công. Hàng chục binh lính và sĩ quan đã hy sinh, trong đó có đại úy O-đe Pe-lanh (Oder Pellin) - Y dừng một phút rồi tiếp tục nói - Khắp nơi, quân ta đều bị phục kích, đánh trả quyết liệt. Nhưng nhờ sự gan dạ của binh lính và các sĩ quan, ngày 24 tháng 2, chúng ta đã hội quân trước Tân Hòa. Theo lệnh Ngài, tối 25 tháng 2, chúng ta phát lệnh tấn công và một cuộc chạm trán đẫm máu đã diễn ra... Y lại dừng lại, nhìn Bô-na có vẻ thăm dò, rồi lại tiếp tục nói...

Còn Bô-na, nghe Sô-mông nói với một thái độ chú ý hoàn toàn giả tạo. Y đã nắm rất rõ diễn biến của trận đánh và theo y, việc chiếm Tân Hòa chỉ là một chiến thắng hoàn toàn hình thức. Khi vạch ra kế hoạch tấn công sào huyệt của Trương Định. Một yêu cầu duy nhất mà Bô-na đề ra cho chiến dịch này là phải tiêu diệt cho được càng nhiều càng tốt binh lực của Trương Định chứ không phải là để chiếm cứ một vùng đất trống rỗng. Thế nhưng, kể từ ngày 13 tháng 2 cho tới nay, sau hơn ba tuần mà chiến dịch diễn ra và kết thúc, mục tiêu đó đã không đạt được. Không những thế, để chuẩn bị cho chiến dịch này, Bô-na đã huy động tất cả nhưng gì có thể huy động được. Trong lúc đó quân lính của Trương Định hình như có mặt khắp nơi và lợi dụng rất kịp thời nhưng sơ hở của quân đội Pháp, bao vây, phục kích dai dẳng suốt trong cuộc hành quân và gây cho y ít nhiều tổn thất, nhất là quân số. Ngay từ ngày đầu tiên của chiến dịch này, ngày 13 tháng 2, Trương Định đã khéo léo lừa một toán quân của y có nhiệm vụ tấn công Quy Sơn. Vào một cánh đồng lầy và tiêu diệt không cho thoát một mống. Và để chống trả lại cuộc hành quân của y, mặt khác, ông ta đã ra lệnh cho binh lính của ông ở Tân Long, Bình Dương, Bình Long cho đến Biên Hòa, tấn công vào Mai Sơn, và rất nhiều nơi khác... Bây giờ tuy đã chiếm được Tân Hòa nhưng ông ta đã khéo léo tránh những mũi nhọn của y, rút lui an toàn... Vì thế, y thấy có cái gì như mĩa mai khi Sô-mông trao cho y cái vinh quang của chiến thắng này (!).

Sô-mông vẫn tiếp tục: Cuối cùng, mục đích của cuộc hành quân chiếm căn cứ Tân Hòa của Quân Định đã thành công. Hiện nay Quân Định buộc phải rút đi nơi khác.

Giọng Sô-mông có vẻ thỏa mãn, hả hê thực sự làm cho Bô-na tin rằng ông ta thành thật. Một nụ cười nửa miệng, mĩa mai thoảng qua rất nhanh trên môi y. Y đứng dậy, vừa định nói một lời chúc mừng thì cửa mở, tên đại tá Pa-lăng-ca (tên này người Tây Ban Nha - Don Carlos palanca Guttierlz) bước vào cùng với người thư ký của y. Sô-mông quay lại và reo lên:

- À, thưa ngài Đô Đốc, đây chính là người anh hùng thực sự của chiến dịch huy hoàng này (!).

Câu nói huyênh hoang của Sô-mông, lập tức được hưởng ứng. Theo lệnh Bô-na, người thư ký trở ra và khi vào, cùng đi với mấy người bồi bàn. Rượu được rót tràn lên và những lời chúc tụng cứ thế được tuôn ra cùng với rượu: Những kén đáo liếc nhìn tên thư ký của mình, Bô-na hiểu rằng nó cũng cảm thấy ngượng ngùng.

Chính lúc y đương muốn kết thúc cái trò hề nhạt nhẽo mà tình thế buộc y phải tham gia thì cửa lại mở, một người thông ngôn bản xứ bước vào. Cả bọn im lặng nhìn người thông ngôn và không khí tự dưng trở nên rất ngượng ngập. Người thông ngôn trao cho tên thư ký một tờ giấy gì đó và vội vã ra đi. Nhìn theo tên thông ngôn một cách bực bội, Bô-na quay về phía người thư ký.

- Có giấy tờ gì đây, hờ Ngài trung tá ?

Miễn cưỡng và chậm chạp, tên thư ký chuyển tờ giấy cho quan thầy. Tuy không biết chữ nôm. Bô-na cũng hiểu ngay rằng đó là của Trương Định vì cái dấu đỏ ở phía dưới góc phải tờ giấy vốn rất quen thuộc với y. Đó là chữ «Bình Tây đại Nguyên Soái». Y quay lại viên thư ký.

- Ông cho gọi người thông ngôn ấy vào đây - và quay sang phía Sô-mông và Pa-lăng-ca, y nói tiếp - Thử xem sau chiến thắng huy hoàng vừa rồi của hai Ngài, Quân Định đã trở nên nhát sợ đến mức nào. Giọng y kéo dài ra, không biết có phải vì muốn mỉa mai ngay cả y không ?

Người thư ký và tên thông ngôn bước vào. Bô-na hát hàm:

- Anh hay dịch ra tiếng Pháp xem Quân Định viết gì. Và tờ giấy này ai đưa cho anh ?

- Dạ. Tờ giấy này sáng nay được dán khắp nơi ngay trong thành này. Một người lính đưa cho con nhờ con chuyển cho ngài. Từ sáng đến nay, mọi người lần tản rất nhiều ác tờ hịch.

- Được, anh đọc đi !

- Thừa vâng

Bố cáo cùng dân chúng ba tỉnh.

Phát lời kêu gọi này, tôi ngõ cùng tất cả các binh sĩ, từ tổng binh đến quân xuất, không phân biệt là ai, giàu hay nghèo, bất cứ ai dâng được kế hay đánh diệt quân cướp nước Tây Dương bằng thủy chiến, lục chiến, hoặc chống lại bằng xe, bằng ngựa, bằng trâu bò, bất cứ ai tìm được cách đánh diệt các đồn địch và bảo tồn được binh sĩ của chúng ta... tôi sẽ ban thưởng Vàng bạc và tước quyền trọng hậu. Ai giết được một tên lính Tây Dương thì được thưởng 20 lạng bạc, nếu là đầu các cai, đội của chúng thì từ 30 đến 100 lạng; đốt cháy kho lương thực hoặc thuốc súng: 1000 lạng ; một tàu chiến: 4.000 lạng...

Chúng tôi sẽ lấy lau làm cờ, chặt gậy tầm vông làm vũ khí giết giặc đến cùng. Nhất quyết không chịu buông vũ khí

Nay cùng thiên hạ bố cáo !

Bình Tây đại Nguyên soái

Tên thông ngôn đã đọc xong. Cả phòng lặng im như tờ đến nỗi nghe rõ tiếng tim đập thình thịch trong lòng ngực của mình. Thật là mỉa mai cho bữa tiệc chiến thắng và những lời lẽ huyênh hoang vừa rồi. Mãi sau khi tên thông ngôn đã lui ra, Pa-lăng-ca mới hùng hổ nói:

- Thằng giặc cỏ này thật là lão xược.

Tên thư ký của Bô-na chêm vào:

- Tôi định không chuyên cho Ngài Đồ Đốc ngay nhưng vì theo lời người thông ngôn, hiện nay dân chúng ở đây rất xôn xao, bàn tán về bài hịch của Quân Định. Và đặc biệt là cách đây hơn một giờ, ông Thuần, một người An-nam giúp việc rất đắc lực cho chúng ta vừa bị giết chết ngay sau khi vừa ra khỏi nhà một quãng. Ông ta là một người mà theo lệnh Ngài đô đốc, tôi đã cho gọi tới để hỏi về Trương Định và mấy tháng nay, ông ta là người đã cung cấp cho chúng ta nhiều tin tức đáng tin cậy nhất về Trương Định. Thật là một cái chết đáng tiếc. Tôi đề nghị ngài Đô Đốc cho biết ý kiến của Ngài về biện pháp xử lý.

Bô-na đứng dậy tự dưng thấy mệt mỏi. Y nói:

- Cái gì mà phải ý kiến. Cứ cho chôn cất ông ta tử tế và truy tìm hung thủ. Nếu không thấy hung thủ thì ông tìm một người khác thế vào... Y trầm ngâm một lát rồi nói tiếp: Kể ra cuộc chiến tranh lưu huyết mà trước đây tôi tưởng sẽ kết thúc nhanh chóng thì thật ra, sẽ kéo dài lắm đây. Nước Pháp chúng ta - y quay sang phía Pa-lăng-ca - và cả nước Tây Ban Nha của Ngài nữa, đã gặp phải một đối thủ lợi hại và đáng gờm. Trước mắt tôi cũng như các ông, chưa giết được Trương Định thì chúng ta chưa thể ăn ngủ yên lành được đâu. - Và y lại quay về phía Sô-mông - có phải vậy không, thưa Tướng Quân. Chúng ta hiểu điều đó để chuẩn bị tinh thần và nghị lực cho một cuộc chiến lâu dài và khó khăn.

Y im lặng và cảm thấy những điều đã nói của mình đã thu hút người nghe. Y định nói tiếp thì Sô-mông chen vào:

- Thừa Đô đốc và các Ngài, dù sao, cuối cùng, chúng ta cũng sẽ thắng !

Bô-na nhìn Sô-mông «con người ấy chẳng khác gì mình cách đây 2 năm, khi mới tới Sài Gòn thay Sác-ne. Cuộc sống sẽ dạy cho ông ta dần như đã từng dạy cho mình» - Bô-na nghĩ và y nói tiếp

- Tôi cũng tin rằng cuối cùng chúng ta sẽ thắng nhưng không phải dễ dàng như chúng ta vẫn tưởng lúc ban đầu. Cuộc chiến tranh rồi đây còn có thể bùng lên ghê gớm hơn nữa. Nhưng mục tiêu trước mắt chúng ta phải nhằm vào chính là Trương Định. Tôi buộc phải thừa nhận ông ta là một ác địch nguy hiểm đối với chúng ta. Là một người kiên quyết, táo bạo nhưng rất trí lực, có hoài hão to lớn, nếu ông ta còn sống thì chúng ta sẽ còn gặp khó khăn. Ông ta lại có một ảnh hưởng rất to lớn trong dân chúng Nam Kỳ. Gần đây những hoạt động quân sự của ông ta ngày một táo bạo, quyết liệt và rộng khắp. Bên cạnh đó, ông ta lại còn ra sức xây dựng chính quyền ở khắp các nơi. Phạm vi kiểm soát của chúng ta thực ra thu hẹp lại chỉ ở đây và mấy thị trấn. Thuế má ông ta thu, thuyền bè

của chúng ta, ông ta cướp. Đây, ngay sau khi Tân Hòa bị chúng ta triệt phá, lực lượng ông ta vẫn gần như nguyên vẹn và tiếp tục hoạt động. Bài hịch lần này rõ ràng mang một tinh thần mới. Người của ông ta có mặt khắp nơi... Rồi y quay sang bảo tiếp với viên thư ký - Đã đến lúc ông phải khẩn trương triển khai kế hoạch mà tôi đã bàn với ông cách đây mấy tháng. Chỉ có cách phải giết ông ta bằng ám sát mới mong làm cho cuộc chiến dịu lại. Một người cầm đầu có ảnh hưởng như vậy nếu chết, tất sẽ gây nên những tác động tâm lý ghê gớm cho binh lính và dân chúng.

- Vâng, thưa Đô Đốc. Tôi đã tìm được một người an-nam trước kia đã từng đi theo ông Định. Đó là một người có thể tin cậy.

- Thế thì rất tốt - Và có lẽ để cho không khí của bữa tiệc mừng chiến thắng không quá trầm lắng, y mỉm cười nói thêm:

- Kể ra ông ta rao giá đầu chúng ta cũng đắt đấy chứ, những 30 đến 100 lạng bạc kia đấy...

7-77

PHƯƠNG LÂM

-----ooOoo-----

HỒ HUẤN NGHIỆP

1.

Có lẽ mãi gần hết giờ Hội, cuộc họp mới tan. Mọi người đứng dậy, lạy chào nhau tản mác ra về. Chỉ thoáng một chốc sau, ngôi nhà nấp sau một lùm cây kín đáo này vừa mới ồn ào, vui vẻ, vang vang tiếng cười tiếng nói, đã yên ắng trở lại. Trong nhà đèn vẫn sáng. Chỉ còn lại Trương Định và Hồ Huấn Nghiệp đương rì rầm bàn bạc. Hai người ngồi trên một chiếc sập ghép bằng những thanh gỗ tròn. Một lúc sau Hồ Huấn Nghiệp đứng dậy nói:

- Thưa Tướng Quân, việc ngài giao phó, xin để tôi suy tính thêm. Tôi còn mẹ già phải nuôi dưỡng, sớm hôm chần đắt. Mỗi khi việc đã nhận không thể không hết lòng. Đến lúc đó, không được nể tình riêng mà sao nhãng việc chung.

- Vâng, bác cứ suy nghĩ mà tự định liệu. Nhưng có điều là quân không thể không có lương; đánh giặc không thể thiếu vũ khí, trong từng phủ, từng huyện, từng làng không thể không có mệnh lệnh để chính lòng người, yên dân thứ. Ta lại chỉ có thể lấy nhân nghĩa buộc người, tranh hơn thua với giặc. Nếu không có người được dân trọng nể, không thể làm việc được. Tôi mong bác cố gắng là vì lẽ đó !...Im lặng một chốc, Trương Định trầm ngâm nói thêm. - Ngay trong đát giặc, cái đó lại càng cần lắm.

- Vâng tôi sẽ xin cố gắng xem sao. - Rồi ông mỉm cười nói thêm. - Nhận chức tri phủ của tương Quân là nhận lấy quyền rơm vạ đá đó thôi ạ !

- Đúng, bác nói đúng. Nhận lấy chức tri phủ này không phải là nhận lấy cái vinh dự lên ngựa xuống xe, thê phong tử ấm gì, mà là gánh lấy cái nghĩa vụ phù nguy, ngự hoạn, cứu khổ, an dân... Chính vì lẽ đó tôi mới tiên cử bác, nhờ bác giúp cho. Thôi, bây giờ bác về... Nói rồi ông bước ra trước, Hồ Huấn Nghiệp bước theo. Cả hai cùng ra khỏi nhà.

Ngoài trời sương xuống dày đặc và hơi lạnh lạnh, cái lạnh gai gai, rất gợi nhớ của những cơn gió heo may chỉ có vào những ngày cuối thu. Phía đông, một mảnh trăng hạ tuần đa vượt lên. Trong sương buông dày đặc, và ánh sáng nhờ nhờ của vầng trăng càng làm cho trời đất thêm bao la. Sóng bước bên nhau, Trương Định nói với Hồ Huấn Nghiệp.

- Bác biết không, điều này tôi đã từng suy nghĩ và bàn bạc với Đồ Chiểu từ cách đây hai năm mà mãi bây giờ mới đem ra thể nghiệm, thử thách được. Chắc lần này nếu chưa đi xa, hẳn ông Đồ sẽ có mặt trong cuộc họp hôm nay và hẳn ông cũng sẽ vui mừng. Nay, mấy lâu nay các bác có nhận được tin tức gì của ông Đồ không?

- Không, thưa Tướng Quân. Thế nhưng tôi biết hiện ông Đồ vẫn khỏe và đã dời về một nơi cách tỉnh thành Bến Tre cũng gần thôi.

- Những lúc này, công việc đòi hỏi cần có sự giúp sức, giúp trí của nhiều người, tôi càng thiết tha nhớ đến ông Đồ và những bạn bầu cũ. Có họ, tôi bớt đi được bao nhiêu khó khăn !

- Vâng tôi biết, thưa Tướng Quân.

- Chính vì lẽ đó, nhưng người còn lại càng phải cố gắng. Tôi còn nhớ lần đầu tiên tiếp kiến Đồ Chiêu cách đây hai năm sau trận Cái Giuộc, Đồ Chiêu đã nói với tôi rằng: Chông Tây Dương lúc này là một việc làm quá sức của mỗi người, nhưng không thể không làm. Từ đó đến nay, chính lời khuyên nhủ ân cần ấy đã giúp tôi không nản chí mà bỏ cuộc nửa chừng trong những lúc quá khó khăn...

Giọng của Trương Định trầm xuống, tâm sự. Tiếp xúc với Trương Định nhiều lần, Hồ Huân Nghiệp càng ngày càng thấy Trương Định có một cách nói thấm vào lòng người rất nhanh, rất sâu sắc. Những ý nghĩ sâu xa, ý chí mạnh mẽ... đã giúp ông có được một cách nói thuyết phục... Và bây giờ cũng vậy. Những lời nói như tâm sự của Trương Định có một cái gì đó lay động ông. Trương Định vẫn tiếp tục:

- Khi đề cử bác giữ chức tri phủ Tân Bình. Tôi cũng đã nghĩ kỹ. Học trò của bác đông, có tới hàng trăm người. Bác lại được mọi người yếu mến tin theo. Bác thấy đây, tất cả nhưng người dự họp hôm nay đều nhất tề tiến cử bác... Thôi bây giờ bác về, có gì vài ba hôm nữa, bác cho biết tin để tôi liệu mà khu xử.

- Vâng, xin chào Tướng Quân, tôi sẽ trả lời ngay sau khi hỏi mẹ tôi.

Trương Định quay trở lại. Nhìn dáng đi trầm lặng đầy suy nghĩ của người chủ tướng, Hồ Huân Nghiệp tự thấy giận mình: «Chỉ có ít việc như vậy mà làm cho ông ta phải khuyên giải mãi». Nhưng cũng không thể khác, nhất định phải hỏi ý kiến của mẹ. Từ xưa đến nay, là một người con có hiếu, ông chưa bao giờ làm gì mà không hỏi ý kiến mẹ, vì ông sợ mẹ buồn, mẹ lo lắng băn khoăn.

Hôm nay ông đến dự cuộc họp do chính Trương Định khởi xướng và chủ trì. Những thắng lợi liên tiếp gần đây của nghĩa quân ở Rạch Tra, Phước Nhiêu, Chợ Lớn... đã nâng cao niềm tin tưởng cho mọi người. Hơn lúc nào hết, theo Trương Định, cuộc kháng chiến đã có những dấu hiệu đáng mừng như vậy, cần phải có một sự nỗ lực mạnh mẽ hơn. Cuộc họp đã đặt ra và bàn bạc nhiều vấn đề trong niềm vui và tin tưởng mãnh liệt.

Thế nhưng, khi Trương Định nêu lên vấn đề thành lập chính quyền thì lúc đầu, ai cũng thấy khó khăn, nhất là lại thành lập cả trong những vùng đã bị địch chiếm... nghe lý lẽ sắc bén của Trương Định, nói về những cái lợi cho cuộc kháng chiến nếu làm tốt việc lập chính quyền, mọi người đều đồng ý. Nhưng thực ra, không khỏi băn khoăn. Làm sao mà có thể lập được chính quyền ngay trong một vùng mà địch đã sắp xếp trong bộ máy cai trị chặt chẽ cho đến tận làng xã. Chính quyền đó sẽ hoạt động ra sao để đạt mục đích của nó? Làm sao có thể điều động binh lương, thu góp tiền bạc ngay trong vùng dày đặc tai mắt của địch như vậy?... Nhưng rồi, cuộc họp cuối cùng, cũng đã thống nhất với chủ trương của Trương Định. Thật không ngờ đối với Hồ Huân Nghiệp, khi Trương Định nêu ý kiến muốn ông nhận cho chức tri phủ Tân Bình thì cả cuộc họp đã nhất tề hưởng ứng. Ông cảm kích trước sự tin cậy của Trương Định và mọi người. Nhưng ông biết đó là một việc khó khăn và nguy hiểm. Vì thế, ông thấy băn khoăn. Không phải ông ngại khó khăn và nguy hiểm cho mình! Cái đó

nếu có thì chỉ thiên về phía, nếu vạn nhất có điều gì thì mẹ ông sẽ khổ, sẽ không có người chăm sóc, bảo dưỡng... Điều làm cho ông lo ngại là sợ không thể đạt được mục đích cuối cùng của nó, sẽ không giúp được gì cho nghĩa quân, cho Trương Định trong lúc mọi người tin tưởng và ân cần ủy thác như vậy. Bản tính ông xưa nay bao giờ cũng vậy, khi đã nhận việc gì, phải làm tốt, thật tốt, đến mức hoàn hảo ông mới yên tâm...

Từ sau một lùm cây, hiện ra một đám lửa. Hồ Huấn thiệp định hướng và nhận ra đám lửa ấy phải ra từ trong nhà Nguyễn Hải. Có lẽ đã quá nửa đêm rồi, vì tiếng gà đã theo nhau cất lên eo óc khắp nơi: «Vào nhà Hải và mượn chiếc xuồng rồi đi về có lẽ nhanh hơn» ông nghĩ. Giờ này chắc mẹ đang thức chờ...

Đúng là Hải vẫn thức. Khi nghe tiếng ông hỏi, Nguyễn Hải rất ngạc nhiên. Anh ta chạy ra hỏi rồi rít:

- Ô, sao giờ này mà bác vẫn còn tìm đến đây? Tôi cũng vừa mới về xong.

- Bác đi đâu về?

- À, tôi vừa đi Vĩnh Long về, ở chỗ anh tôi. Theo ý của hầu hết sĩ phu và anh tôi, chúng tôi bóc mộ Võ Phu Tử về bên ấy⁽⁴⁾

- Ô thế à, thế thì quý hóa quá! Bấy lâu nay tôi vẫn băn khoăn khi thấy mộ của Võ Phu Tử còn để ở đây trong đất giặc. Thế công việc đã xong chưa và quan Đốc có khỏe không?

- Dạ, việc xong rồi và anh tôi cũng khỏe. Anh tôi có lời hỏi thăm bác.

- Quan Đốc có nói gì thêm?

- Dạ có, ông ấy bảo là, vừa rồi tin thắng trận liên tiếp của Trương Tướng Quân làm cho bên ấy, dân chúng học trò, sĩ tốt, ai cũng vui mừng. Nhưng ông nhờ nói với các bác bên này thế tất cho ông. - ông ấy còn hỏi thăm cả cụ nhà.

Nghe nói đến việc Nguyễn Thông hỏi thăm mẹ và nhắn gửi bạn bầu thể tính cho việc ông phải đi An Giang nhận chức Đốc học theo lệnh triều đình, Hồ Huấn Nghiệp thấy suy nghĩ: «Đi cũng có ba bảy loại chứ. Một người như Nguyễn Thông mà đi thì ít ra cũng không phải để chạy trốn, ôm lấy an vui cho riêng mình. Và còn như mình ở lại thì cho đến nay, cũng đã làm được gì đâu...».

- Thế quan Đốc có nhắn gì nữa không?

- Dạ, anh tôi chỉ bảo mong các bác ở lại cùng đồng lòng mà giúp Trương Tướng Quân. Có như vậy anh tôi mới hy vọng được trở về cố hương thăm phần mộ tổ tiên...

«Thế mà mình vẫn băn khoăn, thấy khó khi được Trương Định ủy thác»... Hồ Huấn Nghiệp tự trách mình, nói:

- Bác ấy cứ nói thế chứ chúng ta ở bên này cũng đã làm được gì đâu?

- À thế bác đi đâu về mà khuya thế, bác chưa trả lời tôi?

- Trương Tướng Quân gọi chúng tôi đến hội ở làng bên để bàn bạc một số

⁴ Mộ Võ Trường Toản, một nhà giáo dục lớn của Nam Bộ, người đã đào tạo nên một số đông những học trò có danh vọng.

công việc. Họp xong còn có chút chuyện riêng nên bây giờ tôi mới về.

Im lặng một chút, dáng suy nghĩ rồi Hải trầm ngâm hỏi:

- Hỏi thật bác, bác có tin rằng Trương Tướng quân sẽ dẹp được bọn Tây Dương không ?

Một câu hỏi không phải dễ trả lời ! Và có ai trong những con dân nước Việt lúc này lại không hỏi câu đó ? Hồ Huấn Nghiệp nghĩ. Hải nói tiếp:

- Người tụ về với Trương Tướng Quân đông đúc như vậy nhưng chung cục không biết ra sao ? Thế của quân Tây Dương đương lấn lướt như vậy. Gần đây, ta thắng lớn nhưng không biết cuối cùng mọi việc có thuận gió xuôi chèo không ?

Sự băn khoăn ấy kể ra cũng đúng. Và có lẽ, không có ai không băn khoăn như vậy. Nhưng tại sao nghĩa dân, nghĩa sĩ khắp nơi lại tụ về đông như vậy ? Và một người trí tuệ như Trương Định, lẽ nào lại không có lúc băn khoăn về những điều đó ? Tại sao ông ta từ chối cái vinh hoa phú quý mà triều đình đã trao cho ông ta, để mà đứng ra chống giặc đến cùng ? Phải chăng vì những nghĩa dân nghĩa sĩ ấy cũng như Trương Định biết rằng việc đó không thể không làm ? Có lẽ đúng vậy ! Có những việc bức bách phải làm kể cả khi người ta chưa dám chắc cuối cùng sẽ thắng ! Vậy thì tại sao ta lại băn khoăn khi thấy rằng việc được ủy thác là khó khăn, chưa dễ thành công. Câu hỏi đặt ra một cách quyết liệt không ngờ trong trí óc Hồ Huấn Nghiệp...

- Đã là việc nghĩa, tôi nghĩ thế, không thể không làm, thành cũng làm mà bại cũng phải làm ! Ta chưa thành thì có người khác thành...

Hồ Huấn Nghiệp trả lời Hải nhưng cũng là trả lời cho chính mình. Gần như tự nhiên, ông thấy những băn khoăn của mình được giải quyết. Chỉ còn lại một việc là hỏi ý mẹ... Nhưng nếu mẹ khuyên không nên thì sao ? Được, cứ phải hỏi rồi lựa lời bàn với mẹ dần. Nhất định phải làm thôi. Bây giờ thì phải về đã.

- Này, bác cho tôi mượn chiếc xuồng, mai tôi sẽ trả lại ?

- Vâng, bác cứ lấy !... Nhưng trời gần sáng rồi, bác ở đây ăn cơm rồi sáng ra tôi đưa bác về có hơn không ?

- Không, tôi phải đi ngay. Thời buổi loạn lạc này không về, mẹ tôi lại lo lắng suốt đêm.

Hải đứng dậy:

- Thế thì tôi đưa bác ra bến.

Hai người ra đến bên nước phía sau nhà của Hải, dưới một lùm cây tối sẫm, chiếc xuồng găm giữ ở đấy đương bồng bênh theo cơn nước xuống. Đàn vạc đi ăn khuya, cất tiếng kêu giữa khoảng không gian im lặng mênh mông. Hải nói với Hồ Huấn Nghiệp.

- Vâng, bác nói đúng. Có những việc không thể tính đến sự mất còn, được thua mới làm hay không. Anh tôi cũng khuyên tôi phải nhận một công việc gì về làm, hợp sức với các bác để sau này khỏi hổ thẹn... Chỉ ngại riêng tôi vai

năm nay lâm bệnh, yếu đau luôn, thành ra cứ lần lữa mãi, không được như tâm nguyện.

- Mỗi người mỗi hoàn cảnh, một tình thế. Chỉ có điều nói với bác cũng là nói với tôi: Trong hoàn cảnh của mình, chúng ta cũng phải cố - ông neo dây buộc xuống rồi bảo với Hai - Thôi xin chào bác, mai tôi sẽ tới trả xuống.

- Vâng, mai mời bác sang chơi, ta nói chuyện thêm.

Vượt khỏi một khúc quanh chiếc xuống lao vào một vùng nước ngập mênh mông. Vừa chèo xuống, Hồ Huấn Nghiệp vừa nghĩ tới Nguyễn Thông, người bạn cố giao thân thiết của ông. Nhớ lại một bài thơ của Nguyễn Thông viết cho ông năm Kỷ Hợi, trong đó có câu: «Ngày nay giặc đã tràn ngập đất đai phương Nam, không biết bác ở đâu để tả nỗi lòng của bác». Từ lúc ấy đến nay, bạn ông, lúc xa, lúc gần bao giờ cũng mong ông phải cùng cố gắng.

Nghĩ đến lời nhắn gởi tội nghiệp của bạn, ông cũng thấy mình có một cảm giác tự thẹn. Bao nhiêu năm qua, ông chưa làm được gì đáng kể.

Hồ Huấn nghiệp về tới nhà thì trời đã gần sáng và quả như ông nghĩ, mẹ vẫn đợi ông mặc dù bà đã đi nằm từ tối. Khi nghe tiếng bước chân của ông, bà cất tiếng hỏi ngay:

- Thằng Hai về đây phải không? Đi đâu mà lâu dữ vậy con?

- Dạ, con đi hội với ông Định mới khuya mới xong. Sao mẹ không ngủ đi?

Ông bước vào nhà, gian nhà nhỏ vừa ấm cúng vừa lạnh lẽo của ông. Nghĩ tới những lúc mẹ giục ông lấy vợ Hồ Huấn Nghiệp mới thấy tình quả thật chưa chú ý đến mẹ nhiều. Trong những đêm cô quạnh ngồi chờ ông đi vắng trở về như đêm nay, đêm sẽ trở nên dài và cô quạnh biết bao. Rồi đây mình sẽ lo ngay việc đó để an ủi mẹ, nhất là sắp tới nếu nhận việc của Trương Định giao cho.

- Thôi bây giờ đi ngủ đi con, trời sắp sáng rồi.

- Vâng, nhưng mẹ này, con muốn nói chuyện với mẹ một chút có được không? Con phải biết ý mẹ ngay để còn trả lời cho ông Định biết mà định liệu. Ông ngồi xuống bên mẹ và chờ đợi.

- Việc gì mà phải có ý tao?

Ông nói lại cho mẹ nghe những công việc mà Trương Định đã bàn với ông, nhất là việc Định muốn cử ông giữ chức tri phủ Tân Bình nhưng sẽ gặp khó khăn nguy hiểm nên nhận công việc đó; nếu nhận thì ông buộc phải sống bí mật, nay làng này, mai làng kia để tránh sự truy nã của bọn Tây Dương, cũng như mới có thể cổ lệ được dân chúng ủng hộ tiền, bạc, lương thực, khí giới cho nghĩa quân... Suốt cả lúc ông nói, bà mẹ chỉ im lặng ngồi nghe, miệng bồm bẻm nhai trầu, đôi mắt ngó vọng về phía cánh đồng trước mặt giờ đây chỉ hiện lên trong ánh đêm mờ ảo. Trong dáng ngồi của bà, trong cái nhìn thăm sâu ấy có cái gì rất đỗi trang nghiêm... Nghe ông nói xong, một chốc sau, bà mẹ mới hỏi:

- Thế con trả lời ông Định ra sao rồi?

- Dạ, con chưa trả lời vì còn chờ ý mẹ.

- Thế ý con thì sao? Bà vừa hỏi vừa đứng dậy đi lấy hộp trà.

- Dạ, con nghĩ: nếu không nhận thì cũng không đành. Nhưng nếu nhận thì rất khó khăn, nhất là cho mẹ!

- Con bảo là tất cả nghĩa hào trong hạt đều đồng ý với ông Định cử con hả?...

- Vâng, tất cả mọi người, mẹ ạ. À vừa rồi con có qua nhà anh Ba Hải. Bác Hai Thông ở Vĩnh Long có nhắn về hỏi thăm mẹ, mẹ ạ...

- Ba Hải đi Vĩnh Long về hả? Nó đi làm sao mà thoát được nhỉ?

- Vâng bác ấy vừa đi Vĩnh Long để chuyển mộ của Võ Phu Tử sang bên đó.

- Thế hả. Thế ông Hai có nhắn gì con không?

- Dạ có, ông ấy nhắn là phải giúp cùng với Trương Định mà làm việc.

Tự xưng Hồ Huân Nghiệp thấy mẹ cười. Tiếng cười khe khẽ vẫn không thành tiếng của bà:

- Đấy mọi người đều thấy con nhận là phải!. Nhưng mẹ hỏi thật con, ngoài vì mẹ ra, con có băn khoăn gì nữa không?

- Dạ, có. Con băn khoăn là nếu nhận, không biết làm có được việc không?

Lại im lặng. Một chốc sau bà mẹ mới bảo ông:

- Con nhận là đúng. Và con nên nhận. Nhưng có điều tao muốn mày lấy vợ ngay đi.

Hồ Huân Nghiệp biết là cuối cùng bà sẽ nói như vậy. Bao nhiêu năm nay, nó là niềm mong ước của bà.

- Con đã hơn ba mươi tuổi rồi. Ở tuổi ấy người ta đã có con bồng, con đất. Hơn nữa mẹ đã già. Mày nhận việc rồi mày đi biên biệt, tao ở nhà một mình thì chịu sao thấu?. Con cố lo đi cho yên phận, rồi đi. Việc nó thế, không làm không được.

- Vâng. con cũng nghĩ thế.

Hình như bà mẹ ngập ngừng còn định nói thêm điều gì nữa với ông, nhưng một lúc sau, bà đứng dậy vừa đi vừa nói:

- Thôi bây giờ đi ngủ đi, tao cũng thấy mỏi lưng lắm.

Trong nhà đã yên ắng trở lại nhưng Hồ Huân Nghiệp cũng không ngủ được. Ở giường bên mẹ ông cũng trần trọc ra chiều khó ngủ. Quả thật Hồ Huân Nghiệp không thể ngờ rằng mẹ ông lại có thể bằng lòng cho ông nhận cái công việc nguy hiểm ấy một cách dễ dàng đến thế. Cái gì đã xảy ra trong lòng bà và giúp cho bà có được một quyết định nhẹ nhõm như vậy. Bà chỉ sinh được có mình ông. Vì thế, ông là tất cả những gì còn lại của cuộc đời bà... Thôi, dẫu sao cũng yên tâm và ngày mai có thể báo tin cho Trương Định khỏi mong. Nhưng còn vợ con? Nhất định phải cố lo cho xong để mẹ yên tâm...Băn khoăn trong những suy nghĩ đó mãi gần sáng Hồ Huân Nghiệp mới thiếp đi.

2.

Đã hơn một năm nay kể từ ngày nhận chức tri phủ Tân Bình, Hồ Huân Nghiệp đi lại hầu khắp các làng trong phủ. Cứ một làng vài hôm, ông đến lại đi. Suốt trong hơn một năm đó, Hồ Huân Nghiệp không biết bao nhiêu lần suýt bị bọn Tây Dương bắt. Dai dẳng và quyết liệt, chúng theo ông và săn đuổi ông khắp nơi. Nhiều lúc ông vừa mới đi khỏi thì chúng ập tới. Chúng treo giải cho ai bắt được ông sẽ được thưởng tiền và chức tước. Có khi ông đã thoát chết một cách rất ngẫu nhiên... Nhờ vào sự đùm bọc của dân chúng khắp nơi trong phủ, cho đến nay, ông vẫn an toàn. Những việc ông làm đã giúp cho Trương Định nhiều điều hữu ích.

Từ đầu năm nay khi căn cứ Tân Hòa bị vỡ, Trương Định buộc phải rút lui và đương cố thoát sự theo đuổi ráo riết của kẻ thù, công việc của ông lại càng gấp gáp. Lúc này, hiện đương là những ngày giáp hạt, dân chúng chạy loạn khắp nơi, ở đâu cũng đói... Gần đây, trong một lần gặp ông, Trương Định đã nói:

- Hiện nay, chúng ta buộc phải phân tán thủ túc ra nhiều nơi khác nhau, để tránh những mũi nhọn đánh cướp của địch. Bác cố gắng giúp cho, đừng để sĩ tốt bị đói... Suy nghĩ điều gì, một chốc sau Trương Định nói thêm. Hơn nữa, vừa rồi việc ta thất thủ Tân Hòa là do ta thiếu vũ khí, nhất là loại súng thần cơ lớn. Tôi hy vọng sắp tới, các xưởng quân cụ của ta sẽ đúc được cả súng ấy. Bác phải vận động dân chúng cho thêm đồng hoặc gang, ngoài tiền bạc và thóc gạo.

Lần ấy, Trương Định đã ngủ lại với ông một đêm. Hai người trò chuyện rất khuya. Khi biết tin vợ ông đã có thai, Trương Định rất mừng. Ông hỏi thăm sức khỏe mẹ ông và nói rằng nếu tiện, nhất định ông sẽ tới nhà thăm bà cụ...

Đêm ấy, Trương Định đã phác ra một kế hoạch quy mô để phục hồi lực lượng nghĩa quân và tiếp tục chiến đấu. Mãi khi chia tay, Trương Định còn nói với ông:

- Đây, trước mắt còn nhiều việc phải làm. Bấy lâu nay, bác đã giúp cho anh em được rất nhiều việc. Hiện nay ta đương gặp nhiều khó khăn, nhưng nếu những công việc đã dự liệu mà làm được tốt, chẳng mấy chốc ta sẽ hồi phục. Lực lượng sĩ tốt của ta cũng còn tới hàng mấy nghìn người kia mà. Trong những công việc dự liệu ấy, phần bác là nặng nề nhất. Thôi, tôi đi.

Từ hôm ấy cho tới nay, Hồ Huân Nghiệp phải chạy vạy khắp này để lo lắng bao nhiêu chuyện, nhất là tìm cách để tiếp tế đủ lương thực cho những nhóm nghĩa quân đang phân tán khắp nơi trong phủ và cả ở nơi khác. Không những lo đủ quân lương mà còn lo làm sao tổ chức giao nhận thật nhanh chóng gọn gang, để tránh tai mắt bọn chó săn của địch ở khắp nơi. Nhiều lúc lại không phải giao thóc, gạo là đủ mà phải giao cả cơm, thức ăn. Việc nhiều như vậy mà dưới tay ông chỉ có mười lăm người, chủ yếu là học trò, để sai phái: Hồ Huân nghiệp phải để mắt tới khắp nơi, với đủ thứ việc từ lớn tới bé. Có điều may mắn cho ông là vài tháng nay, kể từ khi Trương Định có chủ trương diệt một số tên tai sai nguy hiểm ở các nơi, thì ông cũng đỡ phải trốn tránh quá nhiều. Đã lâu lắm

rồi, ông không có dịp tạt qua nhà thăm mẹ, thăm vợ.

Hôm nay, ông về làng bình này để trực tiếp thu nạp một số nghĩa quân bỏ sung và đưa đến nơi tiếp nhận. Sở dĩ ông phải thân dân đi là vì hầu hết số nghĩa dân này làm nghề rèn. Theo lệnh của Trương Định, những người này phải được tập trung ở đây rồi do ông và một vài người nữa dân đến một nơi mà Trương Định dự tính xây dựng căn cứ mới. Vì thế phải tuyệt đối giữ kín địa điểm này. Nhưng người làm nghề rèn sẽ được đưa đến đó để xây dựng một khu sản xuất vũ khí lớn. Nếu không cẩn thận, để cho bọn gian tế biết được thì vô cùng nguy hiểm... Từ tối tới giờ, ông đương sốt ruột chờ người học trò được ông cử đi đón những người nghĩa binh ấy trở về. Ngồi trong ngôi nhà vắng lặng vì những người chủ đã đi ngủ cả, Hồ Huấn Nghiệp chong đèn đọc sách. Thình thoảng ông lại buông sách lắng nghe... Có tiếng chân người bước vội. Hồ Huấn Nghiệp choàng dậy:

- Tư đây phải không con ?

- Dạ, con đây, thưa thầy !

Người học trò bước vào. Nhìn nét mặt hồ hởi của anh ta, Hồ Huấn Nghiệp hiểu rằng anh ta đã đón gặp được những người cần gặp.

- Được bao nhiêu người hả Tư ?

- Dạ, thưa thầy, được mười lăm người. Như vậy là so với lời hẹn, tăng ba người, thưa thầy !

- Càng tốt. Thế bây giờ con để họ ở đâu ?

- Dạ, họ đang ăn cơm ở nhà Bác Bảy Cầm, mời thầy lại ta đi luôn.

- Ừ, thôi ta đi.

Hồ Huấn Nghiệp đứng dậy với lấy cái ống bương để ngay bên cạnh. Đã từ lâu, quen với nếp sống luôn luôn phải đối phó với địch vì bị truy đuổi ráo riết, ông đã có được thói quen là thường không mang theo đồ đạc, sổ sách gì cồng kềnh. Vài ba thứ giấy tờ gì đó ông đều cho vào cái ống bương này.

Nghe tiếng thầy trò của ông nói chuyện, bác chủ nhà trò chuyện, bác chủ nhà trở dậy. Biết ông chuẩn bị đi, bác ta đến bên và bảo.

- Thầy Hai, uống chén nước cho ấm bụng đã. Xong việc đó trở lại đây không thầy ?

- Dạ, có. Vâng, bác cho xin chén nước.

Đem nước ra, ông chủ nhà ân cần nói với Hồ Huấn Nghiệp:

- Thầy uống rồi đi. Khoảng bao giờ thì thầy trở lại?

- Có lẽ cũng phải gần sáng.

- Ừ, lúc nào về, tôi nấu cho nồi cháo mà ăn. Tri phủ như thầy thì còn vất vả hơn cả dân đen chúng tôi đây !

- Tri phủ gì đâu ! Có việc thì phải lo thôi. Chứ tri phủ thì tôi lại không làm. Hồ Huấn Nghiệp vừa nói vừa cười vui vẻ.

- Đúng thế, không có thầy lo lắng cho, thì bọn thaằng Hai nhà tôi có mà chết đói. Chui lủi, trốn tránh khắp nơi mà không có người như thầy lo cho thì chịu sao thấu !

- Không có lúa gạo của các bác, thì tôi lấy gì mà lo ?

- Vâng, cũng biết thế. Nhưng cũng phải có người tính toán dùm chứ.

Ông ta nói xong liền đi vào nhà trong, một lúc sau ông ta bê ra cả một đòan bánh to tướng.

- Thầy cầm lấy mà ăn. Vào, nếu gặp thaằng Hai nhà tôi, thì thầy bảo nó yên tâm, gắng theo kịp anh, kịp em.

Bác chủ nhà này có người con cả mới đi theo nghĩa quân được bốn tháng nay, trước ngày bọn Tây đánh vào Tân Hòa.

- Vâng, bác cho thì chúng tôi mang đi cho anh em ăn đi đường. Ông đứng dậy bảo người học trò:

-Thôi, ta đi con.

Khi tới nhà Bảy Cầm. mọi người đã com nước xong. Họ đang tấp nập chuẩn bị lên đường.

Hôm ấy mãi quá nửa đêm, Hồ Huấn nghiệp mới trở về. Không kịp ăn uống gì, ông vội vàng rửa ráy qua loa rồi lên giường nằm, ngủ thiếp đi ngay.

Đương ngủ, ông bỗng thấy có người cào vào chân mình đau điếng. Hồ Huấn nghiệp ngồi choàng dậy. Có biên ! Đúng thế, người cào vào chân ông chính là bác chủ nhà.

- Thầy đi theo tôi.

- Có lính hả ?

- Vâng. Chúng nó đã bọ cả ba phía xóm rồi. Tôi nghe chó sủa sốt ruột quá...

- Thaằng Tư biết chưa ?

- Anh Tư ngủ đầu nhà Bảy Cầm, tôi đã cho thaằng bé chạy đi báo rồi. Thôi, thầy đi theo tôi ngay !

Ông vội vàng đi theo bác chủ nhà ra phía sau vườn. Ở đó, trên con lạch, núp kín dưới một lùm cây, một chiếc xuồng con đã chờ sẵn. Bác chủ nhà nói với ông;

- May mà tôi dự phòng. Thầy phải đi ngay, mọi việc đã có chúng tôi tự liệu.

Ông ta quay trở lại. Vừa lúc ấy, trên nhà đã nghe tiếng quát hỏi của bọn lính. Bây giờ mà lên thì cũng không giúp được gì cả. Không biết thaằng Tư có kịp thu xếp giấy tờ, triện, sổ không ? Nếu kịp thì, thì có thể không việc gì... Trong tâm trạng nóng như lửa đốt, Hồ Huấn nghiệp buộc phải chèo xuồng đi... Lại một lần nữa ông thoát chết nhờ vào lòng yêu mến của dân chúng. Đi được một quãng, ông đau đớn nhìn thấy một ngọn lửa bốc lên, sáng rực cả một vùng. Những tiếng nổ lộp bộp của tre nứa từ phía ngôi nhà ông vừa mới đi thoát.

«Không biết có ai bị gì không ?» Tự dưng ông thấy mệt mỏi lạ lùng. Ông thần thờ buông chèo ngồi lặng đi giữa giòng lạch...

3.

Hồ Huấn Nghiệp mở mắt và thấy đau buốt đến tận tim óc. Trong cơn đau kéo dài như xé, ông lại rơi vào một trạng thái nửa tỉnh nửa mê. Muốn trở mình, nhưng sao không trở mình được. Ông mở choàng mắt dậy, hoảng hốt nhận ra một đám lửa hừng hực bên cạnh. Ông kêu xé lên một tiếng rồi lại ngất đi...

Có lẽ sau đó lâu lắm Hồ Huấn Nghiệp mới tỉnh dậy. Ông mệt mỏi trở mình trên sàn nhà nhày nhựa, tanh tưởi đến tởm lợm. Không biết bây giờ là trưa hay tối?... Ông mệt mỏi tự nghĩ và bồi hồi nhận ra, cái mà lúc này ông tưởng là một đám cháy hừng hực thì thật ra là một đóm nắng chiếu qua lỗ thủng trên vách. A, thì ra trời đã về chiều... Ông đã ngất đi đúng một ngày một đêm và bây giờ sống lại... Ông tự nghĩ, không hiểu sao ý nghĩ ấy làm ông thấy vui vui và cơn đau dịu xuống.

Đã hơn một tuần nay, sau khi hiểu ra không thể dùng bồng lộc và những lời hoa mỹ để đổi lấy linh hồn ông, bọn Tây bắt đầu dùng đến biện pháp tra khảo độc ác nhất. Ông đã chết đi, sống lại biết bao nhiêu lần với một thân thể đầy thương tích và những cơn đau dày vò dữ dội. Tối qua, chúng đã tẩm nhựa thông vào mấy đầu ngón tay bên bàn tay phải của ông mà đốt. Nhìn ngọn lửa bùng lên, khói đen bốc lên từ bàn tay mình, ông cắn răng chịu đựng cơn đau ghê gớm cho đến lúc gục xuống, ngất đi. Có lẽ sau đó chúng đã quăng ông vào đây cho đến bây giờ mới tỉnh. Lúc này trong trạng thái nửa mê, nửa tỉnh, ông đã hoảng loạn liên tưởng rằng, đóm nắng kia, chính là đóm lửa hôm qua... Giờ đây, khi đã hoàn toàn tỉnh táo, ông mới nhận ra cơn đau kéo dài gần như không dứt, từ bàn tay ấy dội lên từng đợt đến buốt óc. Nhìn xuống bàn tay, ông kinh hãi thấy ngón cái và ngón trỏ bị đốt cháy đen, teo quắt lại... Một nỗi giận dữ bất lực đột nhiên trào lên làm ông nghẹn thở, ứa nước mắt.

Cố gắng đứng dậy, ông lão đảo đi ra, áp mắt vào lỗ hồng hình vuông mỗi chiều bằng gần một gang tay, nhìn ra mảnh vườn hoang ngoài phố. Một mảnh vườn vuông vắn, nhỏ hẹp, xanh ngắt những cỏ, loài cỏ gấu thơm, mềm mại. Dưới ánh nắng chiều, cả mảnh vườn sáng rực lên. Mỗi khi có cơn gió lùa qua, nó như sóng lại, sinh động hẳn lên trong những gợn sóng nhẹ. Trong góc vườn, tận phía ngoài đường, một cây vú sữa xum xuê đang mùa tròn quả. Phía bên kia mảnh vườn hoang đó là một ngôi nhà có cánh cửa sổ ngoảnh ra phía trại giam. Từ cái cửa sổ ấy mới bị bắt vào đây, ông thấy hai đứa bé, một trai, một gái trèo lên cửa sổ nhìn ra vườn tranh cãi nhau điều gì đó mà ở đây ông không nghe rõ. Một hôm ông vươn tay ra ngoài, vẫy chúng, chúng đã vẫy trở lại, trong tiếng cười dân dã, vô tư. Sau lần đó, thỉnh thoảng ông lại trông thấy chúng và giữa hai bên vô tình hình thành một quy ước, nói chuyện với nhau bằng cách vẫy tay...

Suốt từ hôm bị bắt vào đến đây, mảnh vườn hoang có đám cỏ mượt mà và cây vú sữa trĩu quả này, cái cửa sổ bên kia và hai đứa trẻ, tiếng cười và bàn tay

vẫy của chúng... tự dung trở nên thân thiết đối với ông. Những hôm không buổi lên đánh đập tra khảo, ông đã đứng lặng hàng giờ liền ngắm chúng. Nó là cái gì thân thiết còn lại với ông, an ủi ông, chia sẻ với ông những nỗi niềm. Bởi vì xung quanh ông giờ đây chỉ còn lại toàn những thứ thù địch, nghiệt ngã và chúng trở nên đáng khinh ghét. Ông quay lại nhìn gian phòng nhỏ hẹp, bần thủ, tăm tối nơi ông buộc phải sống từ hôm bị bắt đến nay mà thấy tởm lợm vô cùng. Dưới ánh sáng nhờ nhờ của đóm nắng chiếu vào từ lỗ hồng này, gian phòng hiện lên với tất cả vẻ nhầy nhụa, bần thủ của nó...

Cho đến hôm nay, Hồ Huấn Nghiệp bị bắt đã 15 ngày. Hôm ấy sau khi ông giao xong gạo cho một nhóm nghĩa quân và trở về định ngủ đêm tại nhà một người học trò ở làng Kiên Phước, nơi ông vẫn thường hay lui tới, thì bọn địch ập đến. Hoàn toàn bất ngờ; ông đã bắt còng với người học trò chủ nhà. Khi giải ông về đến phủ là Tân Bình, chúng lập tức nhốt riêng ông vào đây và đưa người học trò đi bán ngay. Sáng hôm sau, trước khi đưa ông lên gặp tên quan ba chỉ huy mấy đồn lính ở vùng này, bọn chúng đã đưa ông ra chỗ xác người học trò bị bán. Trên một đám cỏ nhàu nát, gãy gãy và hoen máu, xác người học trò thân yêu của ông đã xạm lại. Nhìn đám cỏ bị xéo nát, nét mặt co rúm lại một cách khủng khiếp của người học trò, trong tay không hiểu vì sao vẫn nắm chặt hai nắm cỏ, ông biết rằng trong cơn dẫy chết, người học trò ông đã đau đớn vô cùng ! Mấy vết thương vào ngực đã phá một quãng rộng sau lưng... Trong một tâm trạng nặng nề, u uất, đau đớn đến tê dại, ông bị bọn lính dẫn về gặp tên quan ba khát máu, chính kẻ đã hạ lệnh bán người học trò của ông. Không tự kiểm chế được mình, ông quay lại mấy lần, thăm so sánh giữa cái xác chết vừa rồi và con người sống tràn đầy sinh lực, với tiếng cười vang to, mạnh mẽ của người học trò đã đón ông về chỉ cách đây mấy tiếng. Trên suốt quãng đường đi từ nơi người học trò bị hành quyết về tới phủ, bọn lính phải mấy lần thúc bằng súng đẩy ông đi, mà ông vẫn như người mê ngủ. Mãi tới khi bước chân vào ngôi nhà to ông mới như sự tỉnh ra. Ở đó có một thằng Tây cao lớn đương chờ ông. Vừa mới thông thấy ông, hắn như reo lên.

- A, mày là Hồ Huấn Nghiệp đấy hả ?... Rồi cuối cùng mày cũng không chạy trốn được mãi chứ ! Hôm nay đã rơi vào tay tao thì phải tỏ ra biết điều ngay, nếu không thì mày biết đấy. Mặt hắn vênh lên, đắc chí - Ngài Tri phủ đã thông thấy số phận của người học trò thân yêu rồi chứ ? Đấy nước Pháp là thế đấy !...

Nói xong hắn ngã người ra ghế và cười rộ lên một cách khoái trá. Đây là lần đầu tiên Hồ Huấn Nghiệp gặp tên quan ba này, tuy đã nghe tiếng nó từ lâu. Tên hắn là Rây-na, người chỉ huy cao nhất của quân đội Pháp ở Tân Bình. Trong mấy năm qua, trong những cuộc: «hành quân trấn áp», bàn tay khát máu của hắn đã giết không biết bao nhiêu nghĩa dân, nghĩa sĩ, những người vô tội. Sự tàn bạo độc ác đến man dại của hắn, đã gây không biết bao nhiêu tang tóc lên cả một vùng rộng. Không biết thật hay giả, người ta kể rằng chính hắn tuyên bố: «Trong một ngày, tôi không giết được một người bản xứ là tôi ngủ không yên».